|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ --------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------------** |
| Số: 2405/QĐ-TTg | *Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2013* |

**QUYẾT ĐỊNH**

PHÊ DUYỆT DANH SÁCH XÃ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN, XÃ BIÊN GIỚI, XÃ AN TOÀN KHU VÀO DIỆN ĐẦU TƯ CỦA CHƯƠNG TRÌNH 135 NĂM 2014 VÀ NĂM 2015

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách 2.333 xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu của 49 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015 *(danh sách kèm theo)*. Việc hỗ trợ đầu tư được thực hiện như sau:

- Ngân sách trung ương hỗ trợ đầu tư 2.294 xã của 44 tỉnh;

- Ngân sách địa phương hỗ trợ đầu tư 39 xã của thành phố Hà Nội, các tỉnh: Vĩnh Phúc, Quảng Ninh, Khánh Hòa và Bà Rịa - Vũng Tàu.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế nội dung các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn II.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ; - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP; - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Văn phòng Trung ương Đảng; - Văn phòng Tổng Bí thư; - Văn phòng Chủ tịch nước; - Hội đồng Dân tộc của Quốc hội; - Văn phòng Quốc hội; - Kiểm toán nhà nước; - Ngân hàng chính sách xã hội; - Ngân hàng Phát triển Việt Nam; - Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; - Cơ quan Trung ương của các đoàn thể; - VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP; TGĐ cổng TTĐT, các Vụ: KTTH, KTN, V.III, TKBT, TH; - Lưu: VT, KGVX (3b). | **THỦ TƯỚNG     Nguyễn Tấn Dũng** |

**DANH SÁCH**

XÃ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN, XÃ BIÊN GIỚI, XÃ AN TOÀN KHU THUỘC DIỆN ĐẦU TƯ CỦA CHƯƠNG TRÌNH 135  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2405/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | | **Tên huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh** | | | **Tên xã** |
|  | | ***Xã không phân định*** | | | ***57*** |
|  | | ***Xã KV I*** | | | ***78*** |
|  | | ***Xã KV II*** | | | ***130*** |
|  | | ***Xã KV III*** | | | ***2068*** |
|  | | **Tổng số** | | | **2333** |
| **CHI TIẾT CÁC TỈNH** | | | | | |
| **1. TỈNH VĨNH PHÚC** | | | | **1** | |
|  | | HUYỆN TAM ĐẢO | |  | |
|  | |  | | Xã Yên Dương | |
| **2. THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | | | | **2** | |
|  | HUYỆN BA VÌ | | |  | |
|  |  | | | Xã Ba Vì | |
|  | HUYỆN MỸ ĐỨC | | |  | |
|  |  | | | Xã An Phú | |
| **3. TỈNH QUẢNG NINH** | | | | **25** | |
|  | HUYỆN HOÀNH BỒ | | |  | |
|  |  | | | Xã Đồng Lâm | |
|  |  | | | Xã Đồng Sơn | |
|  |  | | | Xã Kỳ Thượng | |
|  | HUYỆN BA CHẼ | | |  | |
|  |  | | | Xã Đạp Thanh | |
|  |  | | | Xã Đồn Đạc | |
|  |  | | | Xã Nam Sơn | |
|  |  | | | Xã Thanh Lâm | |
|  |  | | | Xã Thanh Sơn | |
|  | HUYỆN TlÊN YÊN | | |  | |
|  |  | | | Xã Đại Dực | |
|  |  | | | Xã Đại Thành | |
|  |  | | | Xã Điền Xá | |
|  |  | | | Xã Hà Lâu | |
|  | HUYỆN BÌNH LIÊU | | |  | |
|  |  | | | Xã Hoành Mô | |
|  |  | | | Xã Đồng Tâm | |
|  |  | | | Xã Đồng Văn | |
|  |  | | | Xã Lục Hồn | |
|  |  | | | Xã Tình Húc | |
|  |  | | | Xã Vô Ngại | |
|  | HUYỆN ĐẦM HÀ | | |  | |
|  |  | | | Xã Quảng An | |
|  |  | | | Xã Quảng Lâm | |
|  |  | | | Xã Quảng Lợi | |
|  | HUYỆN HẢI HÀ | | |  | |
|  |  | | | Quảng Đức | |
|  |  | | | Quảng Sơn | |
|  | THÀNH PHỐ MÓNG CÁI | | |  | |
|  |  | | | Xã Bắc Sơn | |
|  |  | | | Xã Hải Sơn | |
| **4. TỈNH NINH BÌNH** | | | | **5** | |
|  | | | HUYỆN NHO QUAN |  | |
|  | | |  | Xã Cúc Phương | |
|  | | |  | Xã Kỳ Phú | |
|  | | |  | Xã Phú Long | |
|  | | |  | Xã Quảng Lạc | |
|  | | |  | Xã Thạch Bình | |
| **5. TỈNH HÀ GIANG** | | | | **140** | |
|  | | | HUYỆN ĐỒNG VĂN |  | |
|  | | |  | Xã Hố Quáng Phìn | |
|  | | |  | Xã Lũng Cú | |
|  | | |  | Xã Lũng Phìn | |
|  | | |  | Xã Lũng Táo | |
|  | | |  | Xã Lũng Thầu | |
|  | | |  | Xã Ma Lé | |
|  | | |  | Xã Phố Cáo | |
|  | | |  | Xã Phố Là | |
|  | | |  | Xã Sà Phìn | |
|  | | |  | Xã Sảng Tủng | |
|  | | |  | Xã Sính Lủng | |
|  | | |  | Xã Sủng Là | |
|  | | |  | Xã Sủng Trái | |
|  | | |  | Xã Tả Lủng | |
|  | | |  | Xã Tả Phìn | |
|  | | |  | Xã Thài Phìn Tủng | |
|  | | |  | Xã Vần Chải | |
|  | | | HUYỆN MÈO VẠC |  | |
|  | | |  | Xã Cán Chu Phìn | |
|  | | |  | Xã Giàng Chu Phìn | |
|  | | |  | Xã Khâu Vai | |
|  | | |  | Xã Lũng Chinh | |
|  | | |  | Xã Lũng Pù | |
|  | | |  | Xã Nậm Ban | |
|  | | |  | Xã Niêm Sơn | |
|  | | |  | Xã Niêm Tòng | |
|  | | |  | Xã Pả Vi | |
|  | | |  | Xã Pải Lủng | |
|  | | |  | Xã Sơn Vĩ | |
|  | | |  | Xã Sủng Máng | |
|  | | |  | Xã Sủng Trà | |
|  | | |  | Xã Tả Lủng | |
|  | | |  | Xã Tát Ngà | |
|  | | |  | Xã Thượng Phùng | |
|  | | |  | Xã Xín Cái | |
|  | | | HUYỆN YÊN MINH |  | |
|  | | |  | Xã Bạch Đích | |
|  | | |  | Xã Du Già | |
|  | | |  | Xã Du Tiến | |
|  | | |  | Xã Đông Minh | |
|  | | |  | Xã Đường Thượng | |
|  | | |  | Xã Hữu Vinh | |
|  | | |  | Xã Lao Và chải | |
|  | | |  | Xã Lũng Hồ | |
|  | | |  | Xã Mậu Duệ | |
|  | | |  | Xã Mậu Long | |
|  | | |  | Xã Na Khê | |
|  | | |  | Xã Ngam La | |
|  | | |  | Xã Ngọc Long | |
|  | | |  | Xã Phú Lũng | |
|  | | |  | Xã Sủng Cháng | |
|  | | |  | Xã Sủng Thài | |
|  | | |  | Xã Thắng Mố | |
|  | | | HUYỆN QUẢN BẠ |  | |
|  | | |  | Xã Bát Đại Sơn | |
|  | | |  | Xã Cán Tỷ | |
|  | | |  | Xã Cao Mã Pờ | |
|  | | |  | Xã Lùng Tám | |
|  | | |  | Xã Nghĩa Thuận | |
|  | | |  | Xã Quản Bạ | |
|  | | |  | Xã Quyết Tiến | |
|  | | |  | Xã Tả Ván | |
|  | | |  | Xã Tùng Vài | |
|  | | |  | Xã Thái An | |
|  | | |  | Xã Thanh Vân | |
|  | | | HUYỆN BẮC MÊ |  | |
|  | | |  | Xã Đường Âm | |
|  | | |  | Xã Đường Hồng | |
|  | | |  | Xã Giáp Trung | |
|  | | |  | Xã Lạc Nông | |
|  | | |  | Xã Minh Sơn | |
|  | | |  | Xã Phiêng Luông | |
|  | | |  | Xã Phú Nam | |
|  | | |  | Xã Thượng Tân | |
|  | | |  | Xã Yên Cường | |
|  | | |  | Xã Yên Phong | |
|  | | | HUYỆN VỊ XUYÊN |  | |
|  | | |  | Xã Bạch Ngọc | |
|  | | |  | Xã Cao Bồ | |
|  | | |  | Xã Kim Linh | |
|  | | |  | Xã Kim Thạch | |
|  | | |  | Xã Lao Chải | |
|  | | |  | Xã Linh Hồ | |
|  | | |  | Xã Minh Tân | |
|  | | |  | Xã Ngọc Minh | |
|  | | |  | Xã Phong Quang | |
|  | | |  | Xã Phương Tiến | |
|  | | |  | Xã Quảng Ngần | |
|  | | |  | Xã Thanh Đức | |
|  | | |  | Xã Thanh Thủy | |
|  | | |  | Xã Thuận Hòa | |
|  | | |  | Xã Thượng Sơn | |
|  | | |  | Xã Xín Chải | |
|  | | | HUYỆN BẮC QUANG |  | |
|  | | |  | Xã Đồng Tiến | |
|  | | |  | Xã Đông Thành | |
|  | | |  | Xã Đức Xuân | |
|  | | |  | Xã Thượng Bình | |
|  | | | HUYỆN QUANG BÌNH |  | |
|  | | |  | Xã Bản Rịa | |
|  | | |  | Xã Hương Sơn | |
|  | | |  | Xã Nà Khương | |
|  | | |  | Xã Tân Nam | |
|  | | |  | Xã Tiên Nguyên | |
|  | | |  | Xã Xuân Minh | |
|  | | |  | Xã Yên Thành | |
|  | | | HUYỆN HOÀNG SU PHÌ | | |
|  | | |  | Xã Bản Luốc | |
|  | | |  | Xã Bản Máy | |
|  | | |  | Xã Bản Nhùng | |
|  | | |  | Xã Bản Péo | |
|  | | |  | Xã Bản Phùng | |
|  | | |  | Xã Chiến Phố | |
|  | | |  | Xã Đản Ván | |
|  | | |  | Xã Hồ Thầu | |
|  | | |  | Xã Nam Sơn | |
|  | | |  | Xã Nàng Đôn | |
|  | | |  | Xã Nậm Dịch | |
|  | | |  | Xã Nậm Khòa | |
|  | | |  | Xã Nậm Ty | |
|  | | |  | Xã Ngàm Đăng Vài | |
|  | | |  | Xã Pố Lồ | |
|  | | |  | Xã Pờ Ly Ngài | |
|  | | |  | Xã Sán Xả Hồ | |
|  | | |  | Xã Tả Sử Choóng | |
|  | | |  | Xã Tân Tiến | |
|  | | |  | Xã Tụ Nhân | |
|  | | |  | Xã Túng Sán | |
|  | | |  | Xã Thàng Tín | |
|  | | |  | Xã Thèn Chu Phìn | |
|  | | | HUYỆN XÍN MẦN |  | |
|  | | |  | Xã Bản Díu | |
|  | | |  | Xã Bản Ngò | |
|  | | |  | Xã Cốc Rế | |
|  | | |  | Xã Chế Là | |
|  | | |  | Xã Chí Cà | |
|  | | |  | Xã Khuôn Lùng | |
|  | | |  | Xã Nà Chì | |
|  | | |  | Xã Nàn Ma | |
|  | | |  | Xã Nàn Sỉn | |
|  | | |  | Xã Nấm Dẩn | |
|  | | |  | Xã Ngán Chiên | |
|  | | |  | Xã Pà Vầy Sủ | |
|  | | |  | Xã Quảng Nguyên | |
|  | | |  | Xã Tả Nhìu | |
|  | | |  | Xã Thèn Phàng | |
|  | | |  | Xã Thu Tà | |
|  | | |  | Xã Trung Thịnh | |
|  | | |  | Xã Xín Mần | |
| **6. TỈNH CAO BẰNG** | | | | **137** | |
|  | HUYỆN BẢO LÂM | | |  | |
|  |  | | | Xã Đức Hạnh | |
|  |  | | | Xã Lý Bôn | |
|  |  | | | Xã Mông Ân | |
|  |  | | | Xã Nam Cao | |
|  |  | | | Xã Nam Quang | |
|  |  | | | Xã Quảng Lâm | |
|  |  | | | Xã Tân Việt | |
|  |  | | | Xã Thạch Lâm | |
|  |  | | | Xã Thái Học | |
|  |  | | | Xã Thái Sơn | |
|  |  | | | Xã Vĩnh Phong | |
|  |  | | | Xã Vĩnh Quang | |
|  |  | | | Xã Yên Thổ | |
|  | HUYỆN HÀ QUẢNG | | |  | |
|  |  | | | Xã Trường Hà | |
|  |  | | | Xã Cải Viên | |
|  |  | | | Xã Hạ Thôn | |
|  |  | | | Xã Hồng Sỹ | |
|  |  | | | Xã Kéo Yên | |
|  |  | | | Xã Lũng Nặm | |
|  |  | | | Xã Mã Ba | |
|  |  | | | Xã Nà Sác | |
|  |  | | | Xã Nội Thôn | |
|  |  | | | Xã Quý Quân | |
|  |  | | | Xã Sóc Hà | |
|  |  | | | Xã Sỹ Hai | |
|  |  | | | Xã Tổng Cọt | |
|  |  | | | Xã Thượng Thôn | |
|  |  | | | Xã Vân An | |
|  |  | | | Xã Vần Dính | |
|  | HUYỆN BẢO LẠC | | |  | |
|  |  | | | Xã Bảo Toàn | |
|  |  | | | Xã Cô Ba | |
|  |  | | | Xã Cốc Pàng | |
|  |  | | | Xã Đình Phùng | |
|  |  | | | Xã Hồng An | |
|  |  | | | Xã Huy Giáp | |
|  |  | | | Xã Hưng Đạo | |
|  |  | | | Xã Hưng Thịnh | |
|  |  | | | Xã Kim Cúc | |
|  |  | | | Xã Khánh Xuân | |
|  |  | | | Xã Phan Thanh | |
|  |  | | | Xã Sơn Lập | |
|  |  | | | Xã Sơn Lộ | |
|  |  | | | Xã Thượng Hà | |
|  |  | | | Xã Xuân Trường | |
|  | HUYỆN NGUYÊN BÌNH | | |  | |
|  |  | | | Xã Bắc Hợp | |
|  |  | | | Xã Ca Thành | |
|  |  | | | Xã Hoa Thám | |
|  |  | | | Xã Hưng Đạo | |
|  |  | | | Xã Mai Long | |
|  |  | | | Xã Phan Thanh | |
|  |  | | | Xã Quang Thành | |
|  |  | | | Xã Tam Kim | |
|  |  | | | Xã Thái Học | |
|  |  | | | Xã Thành Công | |
|  |  | | | Xã Thịnh Vượng | |
|  |  | | | Xã Triệu Nguyên | |
|  |  | | | Xã Vũ Nông | |
|  |  | | | Xã Yên Lạc | |
|  | HUYỆN HÒA AN | | |  | |
|  |  | | | Xã Bình Dương | |
|  |  | | | Xã Công Trừng | |
|  |  | | | Xã Đức Xuân | |
|  |  | | | Xã Hà Trì | |
|  |  | | | Xã Ngũ Lão | |
|  |  | | | Xã Quang Trung | |
|  |  | | | Xã Trưng Vương | |
|  |  | | | Xã Trương Lương | |
|  | HUYỆN THÔNG NÔNG | | |  | |
|  |  | | | Xã Bình Lãng | |
|  |  | | | Xã Cần Nông | |
|  |  | | | Xã Cần Yên | |
|  |  | | | Xã Đa Thông | |
|  |  | | | Xã Lương Can | |
|  |  | | | Xã Lương Thông | |
|  |  | | | Xã Ngọc Động | |
|  |  | | | Xã Thanh Long | |
|  |  | | | Xã Vị Quang | |
|  |  | | | Xã Yên Sơn | |
|  | HUYỆN HẠ LANG | | |  | |
|  |  | | | Xã Quang Long | |
|  |  | | | Xã Thị Hoa | |
|  |  | | | Xã Việt Chu | |
|  |  | | | Xã An Lạc | |
|  |  | | | Xã Cô Ngân | |
|  |  | | | Xã Đồng Loan | |
|  |  | | | Xã Đức Quang | |
|  |  | | | Xã Kim Loan | |
|  |  | | | Xã Lý Quốc | |
|  |  | | | Xã Minh Long | |
|  |  | | | Xã Thái Đức | |
|  |  | | | Xã Thắng Lợi | |
|  |  | | | Xã Vinh Quý | |
|  | HUYỆN THẠCH AN | | |  | |
|  |  | | | Xã Đức Long | |
|  |  | | | Xã Canh Tân | |
|  |  | | | Xã Danh Sỹ | |
|  |  | | | Xã Đức Thông | |
|  |  | | | Xã Đức Xuân | |
|  |  | | | Xã Kim Đồng | |
|  |  | | | Xã Lê Lai | |
|  |  | | | Xã Lê Lợi | |
|  |  | | | Xã Minh Khai | |
|  |  | | | Xã Quang Trọng | |
|  |  | | | Xã Thái Cường | |
|  |  | | | Xã Thị Ngân | |
|  |  | | | Xã Thụy Hùng | |
|  |  | | | Xã Trọng Con | |
|  | HUYỆN TRÙNG KHÁNH | | |  | |
|  |  | | | Xã Đàm Thủy | |
|  |  | | | Xã Chí Viễn | |
|  |  | | | Xã Đình Phong | |
|  |  | | | Xã Lăng Yên | |
|  |  | | | Xã Cao Thăng | |
|  |  | | | Xã Ngọc Côn | |
|  |  | | | Xã Ngọc Chung | |
|  |  | | | Xã Ngọc Khê | |
|  |  | | | Xã Phong Nặm | |
|  |  | | | Xã Trung Phúc | |
|  | HUYỆN TRÀ LĨNH | | |  | |
|  |  | | | Xã Cao Chương | |
|  |  | | | Xã Cô Mười | |
|  |  | | | Xã Lưu Ngọc | |
|  |  | | | Xã Quang Hán | |
|  |  | | | Xã Quang Trung | |
|  |  | | | Xã Quang Vinh | |
|  |  | | | Xã Tri Phương | |
|  |  | | | Xã Xuân Nội | |
|  | HUYỆN QUẢNG UYÊN | | |  | |
|  |  | | | Xã Bình Lăng | |
|  |  | | | Xã Đoài Khôn | |
|  |  | | | Xã Hạnh Phúc | |
|  |  | | | Xã Hoàng Hải | |
|  |  | | | Xã Hồng Định | |
|  |  | | | Xã Hồng Quang | |
|  |  | | | Xã Ngọc Động | |
|  |  | | | Xã Phi Hải | |
|  |  | | | Xã Quốc Dân | |
|  | HUYỆN PHỤC HÒA | | |  | |
|  |  | | | Xã Đại Sơn | |
|  |  | | | Xã Cách Linh | |
|  |  | | | Xã Hồng Đại | |
|  |  | | | Xã Lương Thiện | |
|  |  | | | Xã Mỹ Hưng | |
|  |  | | | Xã Tiên Thành | |
|  |  | | | Xã Triệu Ấu | |
| **7. TỈNH BẮC KẠN** | | | | **58** | |
|  | HUYỆN PÁC NẶM | | |  | |
|  |  | | | Xã An Thắng | |
|  |  | | | Xã Bằng Thành | |
|  |  | | | Xã Bộc Bố | |
|  |  | | | Xã Cao Tân | |
|  |  | | | Xã Cổ Linh | |
|  |  | | | Xã Công Bằng | |
|  |  | | | Xã Giáo Hiệu | |
|  |  | | | Xã Nghiên Loan | |
|  |  | | | Xã Nhạn Môn | |
|  |  | | | Xã Xuân La | |
|  | HUYỆN BẠCH THÔNG | | |  | |
|  |  | | | Xã Sỹ Bình | |
|  |  | | | Xã Vũ Muộn | |
|  |  | | | Xã Cao Sơn | |
|  | HUYỆN NGÂN SƠN | | |  | |
|  |  | | | Xã Cốc Đán | |
|  |  | | | Xã Lãng Ngâm | |
|  |  | | | Xã Thuần Mang | |
|  |  | | | Xã Thượng Ân | |
|  |  | | | Xã Thượng Quan | |
|  |  | | | Xã Trung Hòa | |
|  | HUYỆN CHỢ MỚI | | |  | |
|  |  | | | Xã Cao Kỳ | |
|  |  | | | Xã Quảng Chu | |
|  |  | | | Xã Thanh Mai | |
|  |  | | | Xã Thanh Vận | |
|  |  | | | Xã Yên Hân | |
|  |  | | | Xã Bình Văn | |
|  |  | | | Xã Mai Lạp | |
|  |  | | | Xã Yên Cư | |
|  | HUYỆN BA BỂ | | |  | |
|  |  | | | Xã Bành Trạch | |
|  |  | | | Xã Cao Thượng | |
|  |  | | | Xã Cao Trĩ | |
|  |  | | | Xã Chu Hương | |
|  |  | | | Xã Đồng Phúc | |
|  |  | | | Xã Hoàng Trĩ | |
|  |  | | | Xã Nam Mẫu | |
|  |  | | | Xã Phúc Lộc | |
|  |  | | | Xã Quảng Khê | |
|  |  | | | Xã Yến Dương | |
|  | HUYỆN CHỢ ĐỒN | | |  | |
|  |  | | | Xã Bằng Lãng | |
|  |  | | | Xã Lương Bằng | |
|  |  | | | Xã Yên Thượng | |
|  |  | | | Xã Nghĩa Tá | |
|  |  | | | Xã Yên Thịnh | |
|  |  | | | Xã Bằng Phúc | |
|  |  | | | Xã Xuân Lạc | |
|  |  | | | Xã Yên Mỹ | |
|  | HUYỆN NA RÌ | | |  | |
|  |  | | | Xã Lương Thượng | |
|  |  | | | Xã Ân Tình | |
|  |  | | | Xã Côn Minh | |
|  |  | | | Xã Đồng Xá | |
|  |  | | | Xã Hữu Thác | |
|  |  | | | Xã Kim Hỷ | |
|  |  | | | Xã Lam Sơn | |
|  |  | | | Xã Lạng San | |
|  |  | | | Xã Liêm Thủy | |
|  |  | | | Xã Quang Phong | |
|  |  | | | Xã Văn Minh | |
|  |  | | | Xã Vũ Loan | |
|  |  | | | Xã Xuân Dương | |
| **8. TỈNH TUYÊN QUANG** | | | | **61** | |
|  | | HUYỆN LÂM BÌNH | |  | |
|  | |  | | Xã Bình An | |
|  | |  | | Xã Hồng Quang | |
|  | |  | | Xã Khuôn Hà | |
|  | |  | | Xã Lăng Can | |
|  | |  | | Xã Phúc Yên | |
|  | |  | | Xã Thượng Lâm | |
|  | |  | | Xã Xuân Lập | |
|  | | HUYỆN NA HANG | |  | |
|  | |  | | Xã Côn Lôn | |
|  | |  | | Xã Đà Vị | |
|  | |  | | Xã Hồng Thái | |
|  | |  | | Xã Khâu Tinh | |
|  | |  | | Xã Sinh Long | |
|  | |  | | Xã Sơn Phú | |
|  | |  | | Xã Thượng Giáp | |
|  | |  | | Xã Thượng Nông | |
|  | |  | | Xã Yên Hoa | |
|  | | HUYỆN CHIÊM HÓA | |  | |
|  | |  | | Xã Vinh Quang | |
|  | |  | | Xã Xuân Quang | |
|  | |  | | Xã Hà Lang | |
|  | |  | | Xã Phú Bình | |
|  | |  | | Xã Bình Nhân | |
|  | |  | | Xã Bình Phú | |
|  | |  | | Xã Kiên Đài | |
|  | |  | | Xã Kim Bình | |
|  | |  | | Xã Linh Phú | |
|  | |  | | Xã Minh Quang | |
|  | |  | | Xã Phúc Sơn | |
|  | |  | | Xã Tân An | |
|  | |  | | Xã Tân Mỹ | |
|  | |  | | Xã Tri Phú | |
|  | |  | | Xã Trung Hà | |
|  | |  | | Xã Yên Lập | |
|  | | HUYỆN HÀM YÊN | |  | |
|  | |  | | Xã Bạch Xa | |
|  | |  | | Xã Hùng Đức | |
|  | |  | | Xã Minh Hương | |
|  | |  | | Xã Minh Khương | |
|  | |  | | Xã Tân Thành | |
|  | |  | | Xã Thành Long | |
|  | |  | | Xã Yên Lâm | |
|  | |  | | Xã Yên Thuận | |
|  | | HUYỆN YÊN SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Mỹ Bằng | |
|  | |  | | Xã Công Đa | |
|  | |  | | Xã Đạo Viện | |
|  | |  | | Xã Hùng Lợi | |
|  | |  | | Xã Kiến Thiết | |
|  | |  | | Xã Kim Quan | |
|  | |  | | Xã Lang Quán | |
|  | |  | | Xã Phú Thịnh | |
|  | |  | | Xã Quý Quân | |
|  | |  | | Xã Trung Minh | |
|  | |  | | Xã Trung Sơn | |
|  | |  | | Xã Trung Trực | |
|  | | HUYỆN SƠN DƯƠNG | |  | |
|  | |  | | Xã Hợp Thành | |
|  | |  | | Xã Tân Trào | |
|  | |  | | Xã Bình Yên | |
|  | |  | | Xã Đồng Quý | |
|  | |  | | Xã Lâm Xuyên | |
|  | |  | | Xã Lương Thiện | |
|  | |  | | Xã Minh Thanh | |
|  | |  | | Xã Thanh Phát | |
|  | |  | | Xã Trung Yên | |
| **9. TỈNH LÀO CAI** | | | | **120** | |
|  | | HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG | |  | |
|  | |  | | Xã Bản Lầu | |
|  | |  | | Xã Lùng Vai | |
|  | |  | | Xã Cao Sơn | |
|  | |  | | Xã Dìn Chin | |
|  | |  | | Xã La Pan Tẩn | |
|  | |  | | Xã Lùng Khấu Nhin | |
|  | |  | | Xã Nậm Chảy | |
|  | |  | | Xã Nấm Lư | |
|  | |  | | Xã Pha Long | |
|  | |  | | Xã Tả Gia Khâu | |
|  | |  | | Xã Tả Ngài Chồ | |
|  | |  | | Xã Tả Thàng | |
|  | |  | | Xã Tung Chung Phố | |
|  | |  | | Xã Thanh Bình | |
|  | | HUYỆN SA PA | |  | |
|  | |  | | Xã Bản Hồ | |
|  | |  | | Xã Bản Khoang | |
|  | |  | | Xã Bản Phùng | |
|  | |  | | Xã Hầu Thào | |
|  | |  | | Xã Lao Chải | |
|  | |  | | Xã Nậm Sài | |
|  | |  | | Xã Sa Pả | |
|  | |  | | Xã San Xả Hồ | |
|  | |  | | Xã Sử Pán | |
|  | |  | | Xã Suối Thầu | |
|  | |  | | Xã Tả Giàng Phìn | |
|  | |  | | Xã Tả Phìn | |
|  | |  | | Xã Tả Van | |
|  | |  | | Xã Thanh Kim | |
|  | |  | | Xã Thanh Phú | |
|  | |  | | Xã Trung Chải | |
|  | | HUYỆN BẢO THẮNG | |  | |
|  | |  | | Xã Bản Phiệt | |
|  | |  | | Xã Bản Cầm | |
|  | |  | | Xã Phong Niên | |
|  | |  | | Xã Phố Lu | |
|  | |  | | Xã Thái Niên | |
|  | |  | | Xã Trì Quang | |
|  | | HUYỆN BẢO YÊN | |  | |
|  | |  | | Xã Bảo Hà | |
|  | |  | | Xã Cam Cọn | |
|  | |  | | Xã Điện Quan | |
|  | |  | | Xã Kim Sơn | |
|  | |  | | Xã Long Phúc | |
|  | |  | | Xã Minh Tân | |
|  | |  | | Xã Nghĩa Đô | |
|  | |  | | Xã Tân Dương | |
|  | |  | | Xã Tân Tiến | |
|  | |  | | Xã Thượng Hà | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Yên | |
|  | |  | | Xã Xuân Hòa | |
|  | |  | | Xã Xuân Thượng | |
|  | | HUYỆN VĂN BÀN | |  | |
|  | |  | | Xã Chiềng Ken | |
|  | |  | | Xã Dần Thàng | |
|  | |  | | Xã Dương Quỳ | |
|  | |  | | Xã Khánh Yên Hạ | |
|  | |  | | Xã Khánh Yên Thượng | |
|  | |  | | Xã Khánh Yên Trung | |
|  | |  | | Xã Làng Giàng | |
|  | |  | | Xã Liêm Phú | |
|  | |  | | Xã Minh Lương | |
|  | |  | | Xã Nậm Chày | |
|  | |  | | Xã Nậm Dạng | |
|  | |  | | Xã Nậm Mả | |
|  | |  | | Xã Nậm Tha | |
|  | |  | | Xã Nậm Xây | |
|  | |  | | Xã Nậm Xé | |
|  | |  | | Xã Sơn Thủy | |
|  | |  | | Xã Tân An | |
|  | |  | | Xã Tân Thượng | |
|  | |  | | Xã Thẳm Dương | |
|  | | HUYỆN BẮC HÀ | |  | |
|  | |  | | Xã Bản Cái | |
|  | |  | | Xã Bản Già | |
|  | |  | | Xã Bản Liền | |
|  | |  | | Xã Bản Phố | |
|  | |  | | Xã Cốc Lầu | |
|  | |  | | Xã Cốc Ly | |
|  | |  | | Xã Hoàng Thu Phố | |
|  | |  | | Xã Lầu Thí Ngài | |
|  | |  | | Xã Lùng Cải | |
|  | |  | | Xã Lùng Phình | |
|  | |  | | Xã Na Hối | |
|  | |  | | Xã Nậm Đét | |
|  | |  | | Xã Nậm Khánh | |
|  | |  | | Xã Nậm Lúc | |
|  | |  | | Xã Nậm Mòn | |
|  | |  | | Xã Tả Củ Tỷ | |
|  | |  | | Xã Thải Giàng Phố | |
|  | |  | | Xã Tả Van Chư | |
|  | | HUYỆN SI MA CAI | |  | |
|  | |  | | Xã Bản Mế | |
|  | |  | | Xã Cán Cấu | |
|  | |  | | Xã Cán Hồ | |
|  | |  | | Xã Lử Thẩn | |
|  | |  | | Xã Lùng Sui | |
|  | |  | | Xã Mản Thẩn | |
|  | |  | | Xã Nàn Sán | |
|  | |  | | Xã Nàn Sín | |
|  | |  | | Xã Quan Thần Sán | |
|  | |  | | Xã Sán Chải | |
|  | |  | | Xã Si Ma Cai | |
|  | |  | | Xã Sín Chéng | |
|  | |  | | Xã Thào Chư Phìn | |
|  | | HUYỆN BÁT XÁT | |  | |
|  | |  | | Xã Bản Qua | |
|  | |  | | Xã Quang Kim | |
|  | |  | | Xã Bản Vược | |
|  | |  | | Xã A Lù | |
|  | |  | | Xã A Mú Sung | |
|  | |  | | Xã Bản Xèo | |
|  | |  | | Xã Cốc Mỳ | |
|  | |  | | Xã Dền Sáng | |
|  | |  | | Xã Dền Thàng | |
|  | |  | | Xã Mường Hum | |
|  | |  | | Xã Nậm Chạc | |
|  | |  | | Xã Nậm Pung | |
|  | |  | | Xã Ngải Thầu | |
|  | |  | | Xã Pa Cheo | |
|  | |  | | Xã Phìn Ngan | |
|  | |  | | Xã Sàng Ma Sáo | |
|  | |  | | Xã Tòng Sành | |
|  | |  | | Xã Trịnh Tường | |
|  | |  | | Xã Trung Lèng Hồ | |
|  | |  | | Xã Y Tý | |
|  | | THÀNH PHỐ LÀO CAI | |  | |
|  | |  | | Xã Đồng Tuyển | |
| **10. TỈNH YÊN BÁI** | | | | **72** | |
|  | | HUYỆN MÙ CANG CHẢI | |  | |
|  | |  | | Xã Cao Phạ | |
|  | |  | | Xã Chế Cu Nha | |
|  | |  | | Xã Chế Tạo | |
|  | |  | | Xã Dế Xu Phình | |
|  | |  | | Xã Hồ Bốn | |
|  | |  | | Xã Kim Nọi | |
|  | |  | | Xã Khao Mang | |
|  | |  | | Xã La Pán Tẩn | |
|  | |  | | Xã Lao Chải | |
|  | |  | | Xã Mồ Dề | |
|  | |  | | Xã Nậm Có | |
|  | |  | | Xã Nậm Khắt | |
|  | |  | | Xã Púng Luông | |
|  | | HUYỆN TRẠM TẤU | |  | |
|  | |  | | Xã Bản Công | |
|  | |  | | Xã Bản Mù | |
|  | |  | | Xã Hát Lừu | |
|  | |  | | Xã Làng Nhì | |
|  | |  | | Xã Pá Hu | |
|  | |  | | Xã Pá Lau | |
|  | |  | | Xã Phình Hồ | |
|  | |  | | Xã Tà Xi Láng | |
|  | |  | | Xã Túc Đán | |
|  | |  | | Xã Trạm Tấu | |
|  | |  | | Xã Xà Hồ | |
|  | | HUYỆN VĂN CHẤN | |  | |
|  | |  | | Xã An Lương | |
|  | |  | | Xã Cát Thịnh | |
|  | |  | | Xã Gia Hội | |
|  | |  | | Xã Hạnh Sơn | |
|  | |  | | Xã Minh An | |
|  | |  | | Xã Nậm Búng | |
|  | |  | | Xã Nậm Lành | |
|  | |  | | Xã Nậm Mười | |
|  | |  | | Xã Nghĩa Sơn | |
|  | |  | | Xã Phúc Sơn | |
|  | |  | | Xã Sơn Lương | |
|  | |  | | Xã Sùng Đô | |
|  | |  | | Xã Suối Bu | |
|  | |  | | Xã Suối Giàng | |
|  | |  | | Xã Suối Quyền | |
|  | |  | | Xã Tú Lệ | |
|  | |  | | Xã Thạch Lương | |
|  | | HUYỆN VĂN YÊN | |  | |
|  | |  | | Xã Châu Quế Hạ | |
|  | |  | | Xã Châu Quế Thượng | |
|  | |  | | Xã Đại Sơn | |
|  | |  | | Xã Lang Thíp | |
|  | |  | | Xã Mỏ Vàng | |
|  | |  | | Xã Nà Hẩu | |
|  | |  | | Xã Phong Dụ Hạ | |
|  | |  | | Xã Phong Dụ Thượng | |
|  | |  | | Xã Viễn Sơn | |
|  | |  | | Xã Xuân Tầm | |
|  | | HUYỆN TRẤN YÊN | |  | |
|  | |  | | Xã Hồng Ca | |
|  | |  | | Xã Vân Hội | |
|  | |  | | Xã Việt Hồng | |
|  | | HUYỆN LỤC YÊN | |  | |
|  | |  | | Xã An Phú | |
|  | |  | | Xã Động Quan | |
|  | |  | | Xã Khánh Hòa | |
|  | |  | | Xã Khánh Thiện | |
|  | |  | | Xã Minh Chuẩn | |
|  | |  | | Xã Phan Thanh | |
|  | |  | | Xã Phúc Lợi | |
|  | |  | | Xã Tân Lập | |
|  | |  | | Xã Tân Phượng | |
|  | |  | | Xã Trung Tâm | |
|  | | HUYỆN YÊN BÌNH | |  | |
|  | |  | | Xã Phúc An | |
|  | |  | | Xã Ngọc Chấn | |
|  | |  | | Xã Phúc Ninh | |
|  | |  | | Xã Xuân Lai | |
|  | |  | | Xã Xuân Long | |
|  | |  | | Xã Yên Thành | |
|  | | THỊ XÃ NGHĨA LỘ | |  | |
|  | |  | | Xã Nghĩa An | |
|  | |  | | Xã Nghĩa Lợi | |
| **11. TỈNH THÁI NGUYÊN** | | | | **82** | |
|  | | HUYỆN VÕ NHAI | |  | |
|  | |  | | Xã Dân Tiến | |
|  | |  | | Xã Lâu Thượng | |
|  | |  | | Xã Phú Thượng | |
|  | |  | | Xã Tràng Xá | |
|  | |  | | Xã Bình Long | |
|  | |  | | Xã Cúc Đường | |
|  | |  | | Xã Liên Minh | |
|  | |  | | Xã Nghinh Tường | |
|  | |  | | Xã Phương Giao | |
|  | |  | | Xã Sảng Mộc | |
|  | |  | | Xã Thần Sa | |
|  | |  | | Xã Thượng Nung | |
|  | |  | | Xã Vũ Chấn | |
|  | | HUYỆN ĐỊNH HÓA | |  | |
|  | |  | | Xã Đồng Thịnh | |
|  | |  | | Xã Kim Phượng | |
|  | |  | | Xã Phú Tiến | |
|  | |  | | Xã Phúc Chu | |
|  | |  | | Xã Tân Dương | |
|  | |  | | Xã Trung Hội | |
|  | |  | | Xã Bảo Cường | |
|  | |  | | Xã Bảo Linh | |
|  | |  | | Xã Bình Thành | |
|  | |  | | Xã Bình Yên | |
|  | |  | | Xã Bộc Nhiêu | |
|  | |  | | Xã Điềm Mặc | |
|  | |  | | Xã Định Biên | |
|  | |  | | Xã Kim Sơn | |
|  | |  | | Xã Lam Vỹ | |
|  | |  | | Xã Linh Thông | |
|  | |  | | Xã Phú Đình | |
|  | |  | | Xã Phượng Tiến | |
|  | |  | | Xã Quy Kỳ | |
|  | |  | | Xã Sơn Phú | |
|  | |  | | Xã Tân Thịnh | |
|  | |  | | Xã Thanh Định | |
|  | |  | | Xã Trung Lương | |
|  | | HUYỆN ĐẠI TỪ | |  | |
|  | |  | | Xã Hà Thượng | |
|  | |  | | Xã Hoàng Nông | |
|  | |  | | Xã Hùng Sơn | |
|  | |  | | Xã Ký Phú | |
|  | |  | | Xã Khôi Kỳ | |
|  | |  | | Xã La Bằng | |
|  | |  | | Xã Lục Ba | |
|  | |  | | Xã Tiên Hội | |
|  | |  | | Xã Bản Ngoại | |
|  | |  | | Xã Cát Nê | |
|  | |  | | Xã Minh Tiến | |
|  | |  | | Xã Mỹ Yên | |
|  | |  | | Xã Na Mao | |
|  | |  | | Xã Phú Cường | |
|  | |  | | Xã Phú Lạc | |
|  | |  | | Xã Phú Thịnh | |
|  | |  | | Xã Phú Xuyên | |
|  | |  | | Xã Phục Linh | |
|  | |  | | Xã Tân Linh | |
|  | |  | | Xã Yên Lãng | |
|  | |  | | Xã Đức Lương | |
|  | |  | | Xã Phúc Lương | |
|  | |  | | Xã Quân Chu | |
|  | | HUYỆN PHÚ LƯƠNG | |  | |
|  | |  | | Xã Ôn Lương | |
|  | |  | | Xã Hợp Thành | |
|  | |  | | Xã Phú Đô | |
|  | |  | | Xã Phủ Lý | |
|  | |  | | Xã Yên Lạc | |
|  | |  | | Xã Yên Ninh | |
|  | |  | | Xã Yên Trạch | |
|  | | HUYỆN ĐỒNG HỶ | |  | |
|  | |  | | Xã Văn Hán | |
|  | |  | | Xã Cây Thị | |
|  | |  | | Xã Hợp Tiến | |
|  | |  | | Xã Nam Hòa | |
|  | |  | | Xã Tân Long | |
|  | |  | | Xã Tân Lợi | |
|  | |  | | Xã Văn Lăng | |
|  | | HUYỆN PHÚ BÌNH | |  | |
|  | |  | | Xã Bàn Đạt | |
|  | |  | | Xã Tân Hòa | |
|  | |  | | Xã Tân Kim | |
|  | |  | | Xã Tân Thành | |
|  | |  | | Xã Hương Sơn | |
|  | | HUYỆN PHỔ YÊN | |  | |
|  | |  | | Xã Phúc Tân | |
|  | |  | | Xã Thành Công | |
|  | |  | | Xã Vạn Phái | |
|  | |  | | Xã Tiên Phong | |
| **12. TỈNH LẠNG SƠN** | | | | **111** | |
|  | | HUYỆN BẮC SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Bắc Sơn | |
|  | |  | | Xã Hưng Vũ | |
|  | |  | | Xã Hữu Vĩnh | |
|  | |  | | Xã Quỳnh Sơn | |
|  | |  | | Xã Tân Hương | |
|  | |  | | Xã Vũ Lăng | |
|  | |  | | Xã Tân Lập | |
|  | |  | | Xã Vũ Lễ | |
|  | |  | | Xã Nhất Tiến | |
|  | |  | | Xã Trấn Yên | |
|  | |  | | Xã Vạn Thủy | |
|  | | HUYỆN ĐÌNH LẬP | |  | |
|  | |  | | Xã Bắc Lãng | |
|  | |  | | Xã Bắc Xa | |
|  | |  | | Xã Bính Xá | |
|  | |  | | Xã Cường Lợi | |
|  | |  | | Xã Châu Sơn | |
|  | |  | | Xã Đình Lập | |
|  | |  | | Xã Đồng Thắng | |
|  | |  | | Xã Kiên Mộc | |
|  | |  | | Xã Lâm Ca | |
|  | |  | | Xã Thái Bình | |
|  | | HUYỆN LỘC BÌNH | |  | |
|  | |  | | Xã Tú Mịch | |
|  | |  | | Xã Yên Khoái | |
|  | |  | | Xã Ái Quốc | |
|  | |  | | Xã Hữu Lân | |
|  | |  | | Xã Lợi Bác | |
|  | |  | | Xã Mẫu Sơn | |
|  | |  | | Xã Minh Phát | |
|  | |  | | Xã Nam Quan | |
|  | |  | | Xã Nhượng Bạn | |
|  | |  | | Xã Sàn Viên | |
|  | |  | | Xã Tam Gia | |
|  | |  | | Xã Tĩnh Bắc | |
|  | |  | | Xã Xuân Dương | |
|  | | HUYỆN HỮU LŨNG | |  | |
|  | |  | | Xã Hữu Liên | |
|  | |  | | Xã Quyết Thắng | |
|  | |  | | Xã Tân Lập | |
|  | |  | | Xã Thiện Kỵ | |
|  | |  | | Xã Yên Bình | |
|  | | HUYỆN TRÀNG ĐỊNH | |  | |
|  | |  | | Xã Đội Cấn | |
|  | |  | | Xã Đào Viên | |
|  | |  | | Xã Quốc Khánh | |
|  | |  | | Xã Tân Minh | |
|  | |  | | Xã Bắc Ái | |
|  | |  | | Xã Cao Minh | |
|  | |  | | Xã Chí Minh | |
|  | |  | | Xã Đoàn Kết | |
|  | |  | | Xã Khánh Long | |
|  | |  | | Xã Tân Yên | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Tiến | |
|  | | HUYỆN BÌNH GIA | |  | |
|  | |  | | Xã Bình La | |
|  | |  | | Xã Hòa Bình | |
|  | |  | | Xã Hoa Thám | |
|  | |  | | Xã Hồng Phong | |
|  | |  | | Xã Hồng Thái | |
|  | |  | | Xã Hưng Đạo | |
|  | |  | | Xã Minh Khai | |
|  | |  | | Xã Mông Ân | |
|  | |  | | Xã Quang Trung | |
|  | |  | | Xã Quý Hòa | |
|  | |  | | Xã Tân Hòa | |
|  | |  | | Xã Tân Văn | |
|  | |  | | Xã Thiện Hòa | |
|  | |  | | Xã Thiện Long | |
|  | |  | | Xã Thiện Thuật | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Yên | |
|  | |  | | Xã Yên Lỗ | |
|  | | HUYỆN VĂN QUAN | |  | |
|  | |  | | Xã Chu Túc | |
|  | |  | | Xã Đại An | |
|  | |  | | Xã Đồng Giáp | |
|  | |  | | Xã Hòa Bình | |
|  | |  | | Xã Hữu Lễ | |
|  | |  | | Xã Khánh Khê | |
|  | |  | | Xã Lương Năng | |
|  | |  | | Xã Phú Mỹ | |
|  | |  | | Xã Song Giang | |
|  | |  | | Xã Tân Đoàn | |
|  | |  | | Xã Trấn Ninh | |
|  | |  | | Xã Tràng Các | |
|  | |  | | Xã Tràng Sơn | |
|  | |  | | Xã Tri Lễ | |
|  | |  | | Xã Tú Xuyên | |
|  | |  | | Xã Vân Mộng | |
|  | |  | | Xã Việt Yên | |
|  | | HUYỆN CAO LỘC | |  | |
|  | |  | | Xã Bảo Lâm | |
|  | |  | | Xã Cao Lâu | |
|  | |  | | Xã Xuất Lễ | |
|  | |  | | Xã Công Sơn | |
|  | |  | | Xã Lộc Yên | |
|  | |  | | Xã Mẫu Sơn | |
|  | |  | | Xã Phú Xá | |
|  | |  | | Xã Thạch Đạn | |
|  | |  | | Xã Thanh Lòa | |
|  | |  | | Xã Xuân Long | |
|  | | HUYỆN CHI LĂNG | |  | |
|  | |  | | Xã Chiến Thắng | |
|  | |  | | Xã Hữu Kiên | |
|  | |  | | Xã Liên Sơn | |
|  | |  | | Xã Vân An | |
|  | | HUYỆN VĂN LÃNG | |  | |
|  | |  | | Xã Tân Mỹ | |
|  | |  | | Xã Tân Thanh | |
|  | |  | | Xã Thụy Hùng | |
|  | |  | | Xã Bắc La | |
|  | |  | | Xã Gia Miễn | |
|  | |  | | Xã Hoàng Văn Thụ | |
|  | |  | | Xã Hội Hoan | |
|  | |  | | Xã Hồng Thái | |
|  | |  | | Xã Nam La | |
|  | |  | | Xã Nhạc Kỳ | |
|  | |  | | Xã Thanh Long | |
|  | |  | | Xã Trùng Khánh | |
|  | |  | | Xã Tân Tác | |
| **13. TỈNH BẮC GIANG** | | | | **52** | |
|  | | HUYỆN SƠN ĐỘNG | |  | |
|  | |  | | Xã An Bá | |
|  | |  | | Xã An Lạc | |
|  | |  | | Xã Cẩm Đàn | |
|  | |  | | Xã Chiên Sơn | |
|  | |  | | Xã Dương Hưu | |
|  | |  | | Xã Giáo Liêm | |
|  | |  | | Xã Hữu Sản | |
|  | |  | | Xã Lệ Viễn | |
|  | |  | | Xã Phúc Thắng | |
|  | |  | | Xã Quế Sơn | |
|  | |  | | Xã Tuấn Mậu | |
|  | |  | | Xã Thạch Sơn | |
|  | |  | | Xã Thanh Luận | |
|  | |  | | Xã Vân Sơn | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Khương | |
|  | | HUYỆN LỤC NGẠN | |  | |
|  | |  | | Xã Cấm Sơn | |
|  | |  | | Xã Đèo Gia | |
|  | |  | | Xã Hộ Đáp | |
|  | |  | | Xã Kiên Lao | |
|  | |  | | Xã Kim Sơn | |
|  | |  | | Xã Phong Minh | |
|  | |  | | Xã Phong Vân | |
|  | |  | | Xã Phú Nhuận | |
|  | |  | | Xã Sa Lý | |
|  | |  | | Xã Sơn Hải | |
|  | |  | | Xã Tân Lập | |
|  | |  | | Xã Tân Sơn | |
|  | | HUYỆN LỤC NAM | |  | |
|  | |  | | Xã Bình Sơn | |
|  | |  | | Xã Lục Sơn | |
|  | |  | | Xã Trường Giang | |
|  | |  | | Xã Trường Sơn | |
|  | |  | | Xã Vô Tranh | |
|  | | HUYỆN YÊN THẾ | |  | |
|  | |  | | Xã Canh Nậu | |
|  | |  | | Xã Đồng Hưu | |
|  | |  | | Xã Đồng Tiến | |
|  | |  | | Xã Tiến Thắng | |
|  | | HUYỆN HIỆP HÒA | |  | |
|  | |  | | Xã Đồng Tân | |
|  | |  | | Xã Hòa Sơn | |
|  | |  | | Xã Hoàng An | |
|  | |  | | Xã Hoàng Thanh | |
|  | |  | | Xã Hoàng Vân | |
|  | |  | | Xã Hùng Sơn | |
|  | |  | | Xã Thái Sơn | |
|  | |  | | Xã Thanh Vân | |
|  | |  | | Xã Mai Đình | |
|  | |  | | Xã Hương Lâm | |
|  | |  | | Xã Hợp Thịnh | |
|  | |  | | Xã Hoàng Lương | |
|  | |  | | Xã Quang Minh | |
|  | |  | | Xã Mai Trung | |
|  | |  | | Xã Xuân Cẩm | |
|  | |  | | Xã Đại Thành | |
| **14. TỈNH PHÚ THỌ** | | | | **72** | |
|  | | HUYỆN THANH SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Cự Đồng | |
|  | |  | | Xã Cự Thắng | |
|  | |  | | Xã Địch Quả | |
|  | |  | | Xã Hương Cần | |
|  | |  | | Xã Tân Lập | |
|  | |  | | Xã Tân Minh | |
|  | |  | | Xã Đông Cửu | |
|  | |  | | Xã Tất Thắng | |
|  | |  | | Xã Thắng Sơn | |
|  | |  | | Xã Thượng Cửu | |
|  | |  | | Xã Văn Miếu | |
|  | |  | | Xã Yên Lãng | |
|  | |  | | Xã Yên Lương | |
|  | |  | | Xã Yên Sơn | |
|  | | HUYỆN TÂN SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Thu Ngạc | |
|  | |  | | Xã Đồng Sơn | |
|  | |  | | Xã Kiệt Sơn | |
|  | |  | | Xã Kim Thượng | |
|  | |  | | Xã Lai Đồng | |
|  | |  | | Xã Long Cốc | |
|  | |  | | Xã Tam Thanh | |
|  | |  | | Xã Tân Sơn | |
|  | |  | | Xã Thạch Kiệt | |
|  | |  | | Xã Thu Cúc | |
|  | |  | | Xã Vinh Tiền | |
|  | |  | | Xã Xuân Đài | |
|  | |  | | Xã Xuân Sơn | |
|  | | HUYỆN YÊN LẬP | |  | |
|  | |  | | Xã Nga Hoàng | |
|  | |  | | Xã Ngọc Lập | |
|  | |  | | Xã Phúc Khánh | |
|  | |  | | Xã Thượng Long | |
|  | |  | | Xã Xuân Thủy | |
|  | |  | | Xã Đồng Lạc | |
|  | |  | | Xã Đồng Thịnh | |
|  | |  | | Xã Hưng Long | |
|  | |  | | Xã Lương Sơn | |
|  | |  | | Xã Minh Hòa | |
|  | |  | | Xã Mỹ Lung | |
|  | |  | | Xã Mỹ Lương | |
|  | |  | | Xã Ngọc Đồng | |
|  | |  | | Xã Trung Sơn | |
|  | |  | | Xã Xuân An | |
|  | |  | | Xã Xuân Viên | |
|  | | HUYỆN CẨM KHÊ | |  | |
|  | |  | | Xã Cấp Dẫn | |
|  | |  | | Xã Chương Xá | |
|  | |  | | Xã Điêu Lương | |
|  | |  | | Xã Phú Khê | |
|  | |  | | Xã Phượng Vĩ | |
|  | |  | | Xã Sơn Nga | |
|  | |  | | Xã Sơn Tình | |
|  | |  | | Xã Tạ Xá | |
|  | |  | | Xã Tam Sơn | |
|  | |  | | Xã Tiên Lưong | |
|  | |  | | Xã Tùng Khê | |
|  | |  | | Xã Văn Khúc | |
|  | |  | | Xã Xương Thịnh | |
|  | |  | | Xã Yên Dưỡng | |
|  | |  | | Xã Yên Tập | |
|  | | HUYỆN THANH BA | |  | |
|  | |  | | Xã Đại An | |
|  | |  | | Xã Mạn Lạn | |
|  | |  | | Xã Năng Yên | |
|  | |  | | Xã Quảng Nạp | |
|  | |  | | Xã Thái Ninh | |
|  | |  | | Xã Yển Khê | |
|  | |  | | Xã Yên Nội | |
|  | | HUYỆN ĐOAN HÙNG | |  | |
|  | |  | | Xã Bằng Doãn | |
|  | |  | | Xã Hùng Long | |
|  | |  | | Xã Hữu Đô | |
|  | |  | | Xã Minh Phú | |
|  | |  | | Xã Nghinh Xuyên | |
|  | | HUYỆN HẠ HÒA | |  | |
|  | |  | | Xã Cáo Điền | |
|  | |  | | Xã Liên Phương | |
| **15. TỈNH ĐIỆN BIÊN** | | | | **101** | |
|  | | HUYỆN MƯỜNG ẢNG | |  | |
|  | |  | | Xã Ẳng Cang | |
|  | |  | | Xã Ẳng Tở | |
|  | |  | | Xã Búng Lao | |
|  | |  | | Xã Mường Đăng | |
|  | |  | | Xã Mường Lạn | |
|  | |  | | Xã Nặm Lịch | |
|  | |  | | Xã Ngối Cáy | |
|  | |  | | Xã Xuân Lao | |
|  | | HUYỆN TUẦN GIÁO | |  | |
|  | |  | | Xã Chiềng Đông | |
|  | |  | | Xã Mùn Chung | |
|  | |  | | Xã Mường Khong | |
|  | |  | | Xã Mường Mùn | |
|  | |  | | Xã Mường Thín | |
|  | |  | | Xã Nà Sáy | |
|  | |  | | Xã Nà Tòng | |
|  | |  | | Xã Phình Sáng | |
|  | |  | | Xã Pú Xi | |
|  | |  | | Xã Quài Cang | |
|  | |  | | Xã Quài Nưa | |
|  | |  | | Xã Quài Tở | |
|  | |  | | Xã Rạng Đông | |
|  | |  | | Xã Ta Ma | |
|  | |  | | Xã Tênh Phông | |
|  | | HUYỆN TỦA CHÙA | |  | |
|  | |  | | Xã Huổi Só | |
|  | |  | | Xã Lao Xả Phình | |
|  | |  | | Xã Mường Báng | |
|  | |  | | Xã Mường Đun | |
|  | |  | | Xã Sín Chải | |
|  | |  | | Xã Sính Phình | |
|  | |  | | Xã Tả Phìn | |
|  | |  | | Xã Tả Sìn Thàng | |
|  | |  | | Xã Trung Thu | |
|  | |  | | Xã Tủa Thàng | |
|  | |  | | Xã Xá Nhè | |
|  | | HUYỆN ĐIỆN BIÊN | |  | |
|  | |  | | Xã Thanh Chăn | |
|  | |  | | Xã Thanh Hưng | |
|  | |  | | Xã Thanh Luông | |
|  | |  | | Xã Thanh Nưa | |
|  | |  | | Xã Hẹ Muông | |
|  | |  | | Xã Hua Thanh | |
|  | |  | | Xã Mường Lói | |
|  | |  | | Xã Mường Nhà | |
|  | |  | | Xã Mường Phăng | |
|  | |  | | Xã Mường Pồn | |
|  | |  | | Xã Nà Nhạn | |
|  | |  | | Xã Nà Tấu | |
|  | |  | | Xã Na Tông | |
|  | |  | | Xã Na Ư | |
|  | |  | | Xã Núa Ngam | |
|  | |  | | Xã Pá Khoang | |
|  | |  | | Xã Pa Thơm | |
|  | |  | | Xã Phu Luông | |
|  | | HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG | |  | |
|  | |  | | Xã Chiềng Sơ | |
|  | |  | | Xã Háng Lìa | |
|  | |  | | Xã Keo Lôm | |
|  | |  | | Xã Luân Giói | |
|  | |  | | Xã Mường Luân | |
|  | |  | | Xã Na Son | |
|  | |  | | Xã Nong U | |
|  | |  | | Xã Phì Nhừ | |
|  | |  | | Xã Phình Giàng | |
|  | |  | | Xã Pú Hồng | |
|  | |  | | Xã Pu Nhi | |
|  | |  | | Xã Tìa Dình | |
|  | |  | | Xã Xa Dung | |
|  | | HUYỆN MƯỜNG CHÀ | |  | |
|  | |  | | Xã Hừa Ngài | |
|  | |  | | Xã Huổi Lèng | |
|  | |  | | Xã Huổi Mí | |
|  | |  | | Xã Ma Thì Hồ | |
|  | |  | | Xã Mường Mươn | |
|  | |  | | Xã Mường Tùng | |
|  | |  | | Xã Na Sang | |
|  | |  | | Xã Nậm Nèn | |
|  | |  | | Xã Pa Ham | |
|  | |  | | Xã Sa Lông | |
|  | |  | | Xã Sá Tổng | |
|  | | HUYỆN MƯỜNG NHÉ | |  | |
|  | |  | | Xã Mường Nhé | |
|  | |  | | Xã Chung Chải | |
|  | |  | | Xã Huổi Lếch | |
|  | |  | | Xã Leng Su Sìn | |
|  | |  | | Xã Mường Toong | |
|  | |  | | Xã Nậm Kè | |
|  | |  | | Xã Nậm Vì | |
|  | |  | | Xã Pá Mỳ | |
|  | |  | | Xã Quảng Lâm | |
|  | |  | | Xã Sen Thượng | |
|  | |  | | Xã Sín Thầu | |
|  | | HUYỆN NẬM PỒ | |  | |
|  | |  | | Xã Chà Nưa | |
|  | |  | | Xã Chà Tở | |
|  | |  | | Xã Nậm Khăn | |
|  | |  | | Xã Phìn Hồ | |
|  | |  | | Xã Si Pa Phìn | |
|  | |  | | Xã Nà Bủng | |
|  | |  | | Xã Na Cô Sa | |
|  | |  | | Xã Nà Hỳ | |
|  | |  | | Xã Nà Khoa | |
|  | |  | | Xã Nậm Chua | |
|  | |  | | Xã Nậm Nhừ | |
|  | |  | | Xã Nậm Tin | |
|  | |  | | Xã Pa Tần | |
|  | |  | | Xã Vàng Đán | |
| **16. TỈNH LAI CHÂU** | | | | **77** | |
|  | | HUYỆN MƯỜNG TÈ | |  | |
|  | |  | | Xã Bum Nưa | |
|  | |  | | Xã Bum Tở | |
|  | |  | | Xã Can Hồ | |
|  | |  | | Xã Ka Lăng | |
|  | |  | | Xã Mù Cả | |
|  | |  | | Xã Mường Tè | |
|  | |  | | Xã Nậm Khao | |
|  | |  | | Xã Pa Ủ | |
|  | |  | | Xã Pa Vệ Sủ | |
|  | |  | | Xã Tá Bạ | |
|  | |  | | Xã Tà Tổng | |
|  | |  | | Xã Thu Lũm | |
|  | |  | | Xã Vàng San | |
|  | | HUYỆN NẬM NHÙN | |  | |
|  | |  | | Xã Trung Chải | |
|  | |  | | Xã Pú Đao | |
|  | |  | | Xã Nậm Pì | |
|  | |  | | Xã Nậm Manh | |
|  | |  | | Xã Nậm Hàng | |
|  | |  | | Xã Nậm Chà | |
|  | |  | | Xã Nậm Ban | |
|  | |  | | Xã Mường Mô | |
|  | |  | | Xã Hua Bum | |
|  | | HUYỆN SÌN HỒ | |  | |
|  | |  | | Xã Căn Co | |
|  | |  | | Xã Hồng Thu | |
|  | |  | | Xã Làng Mô | |
|  | |  | | Xã Lùng Thàng | |
|  | |  | | Xã Ma Quai | |
|  | |  | | Xã Nậm Cha | |
|  | |  | | Xã Nậm Cuổi | |
|  | |  | | Xã Nậm Hăn | |
|  | |  | | Xã Noong Hẻo | |
|  | |  | | Xã Pa Khóa | |
|  | |  | | Xã Pa Tần | |
|  | |  | | Xã Phăng Sô Lin | |
|  | |  | | Xã Phìn Hồ | |
|  | |  | | Xã Pu Sam Cáp | |
|  | |  | | Xã Tả Ngảo | |
|  | |  | | Xã Tả Phìn | |
|  | |  | | Xã Tủa Sín Chải | |
|  | |  | | Xã Xà Dề Phìn | |
|  | | HUYỆN TÂN UYÊN | |  | |
|  | |  | | Xã Hố Mít | |
|  | |  | | Xã Mường Khoa | |
|  | |  | | Xã Nậm Cần | |
|  | |  | | Xã Nậm Sỏ | |
|  | |  | | Xã Tà Mít | |
|  | | HUYỆN TAM ĐƯỜNG | |  | |
|  | |  | | Xã Bản Bo | |
|  | |  | | Xã Bản Giang | |
|  | |  | | Xã Bản Hon | |
|  | |  | | Xã Giang Ma | |
|  | |  | | Xã Hồ Thầu | |
|  | |  | | Xã Khun Há | |
|  | |  | | Xã Nà Tăm | |
|  | |  | | Xã Nùng Nàng | |
|  | |  | | Xã Sơn Bình | |
|  | |  | | Xã Sùng Phài | |
|  | |  | | Xã Tả Lèng | |
|  | |  | | Xã Thèn Sin | |
|  | | HUYỆN PHONG THỔ | |  | |
|  | |  | | Xã Bản Lang | |
|  | |  | | Xã Dào San | |
|  | |  | | Xã Huổi Luông | |
|  | |  | | Xã Ma Ly Chải | |
|  | |  | | Xã Ma Ly Pho | |
|  | |  | | Xã Mồ Sì San | |
|  | |  | | Xã Mù Sang | |
|  | |  | | Xã Nậm Xe | |
|  | |  | | Xã Pa Vây Sử | |
|  | |  | | Xã Sì Lở Lầu | |
|  | |  | | Xã Sin Súi Hồ | |
|  | |  | | Xã Tung Qua Lìn | |
|  | |  | | Xã Vàng Ma Chải | |
|  | | HUYỆN THAN UYÊN | |  | |
|  | |  | | Xã Khoen On | |
|  | |  | | Xã Mường Kim | |
|  | |  | | Xã Pha Mu | |
|  | |  | | Xã Ta Gia | |
|  | |  | | Xã Tà Hừa | |
|  | |  | | Xã Tà Mung | |
|  | |  | | Xã Hua Nà | |
| **17. TỈNH SƠN LA** | | | | **106** | |
|  | | HUYỆN BẮC YÊN | |  | |
|  | |  | | Xã Chiềng Sại | |
|  | |  | | Xã Chim Vàn | |
|  | |  | | Xã Hang Chú | |
|  | |  | | Xã Háng Đồng | |
|  | |  | | Xã Hồng Ngài | |
|  | |  | | Xã Hua Nhàn | |
|  | |  | | Xã Làng Chếu | |
|  | |  | | Xã Mường Khoa | |
|  | |  | | Xã Pắc Ngà | |
|  | |  | | Xã Phiêng Ban | |
|  | |  | | Xã Phiêng Côn | |
|  | |  | | Xã Song Pe | |
|  | |  | | Xã Tạ Khoa | |
|  | |  | | Xã Tà Xùa | |
|  | |  | | Xã Xím Vàng | |
|  | | HUYỆN QUỲNH NHAI | |  | |
|  | |  | | Xã Cà Nàng | |
|  | |  | | Xã Chiêng Khay | |
|  | |  | | Xã Nặm Ét | |
|  | | HUYỆN SỐP CỘP | |  | |
|  | |  | | Xã Dồm Cang | |
|  | |  | | Xã Mường Lạn | |
|  | |  | | Xã Mường Lèo | |
|  | |  | | Xã Mường Và | |
|  | |  | | Xã Nậm Lạnh | |
|  | |  | | Xã Púng Bánh | |
|  | |  | | Xã Sam Kha | |
|  | | HUYỆN PHÙ YÊN | |  | |
|  | |  | | Xã Mường Lang | |
|  | |  | | Xã Bắc Phong | |
|  | |  | | Xã Đá Đỏ | |
|  | |  | | Xã Kim Bon | |
|  | |  | | Xã Mường Bang | |
|  | |  | | Xã Mường Do | |
|  | |  | | Xã Mường Thái | |
|  | |  | | Xã Nam Phong | |
|  | |  | | Xã Sập Xa | |
|  | |  | | Xã Suối Bau | |
|  | |  | | Xã Suối Tọ | |
|  | |  | | Xã Tân Phong | |
|  | | HUYỆN YÊN CHÂU | |  | |
|  | |  | | Xã Chiềng Tương | |
|  | |  | | Xã Chiềng Đông | |
|  | |  | | Xã Chiềng On | |
|  | |  | | Xã Lóng Phiêng | |
|  | |  | | Xã Mường Lựm | |
|  | |  | | Xã Phiêng Khoài | |
|  | | HUYỆN THUẬN CHÂU | |  | |
|  | |  | | Xã Bản Lầm | |
|  | |  | | Xã Co Mạ | |
|  | |  | | Xã Co Tòng | |
|  | |  | | Xã Chiềng Bôm | |
|  | |  | | Xã Chiềng La | |
|  | |  | | Xã Chiềng Ngàm | |
|  | |  | | Xã É Tòng | |
|  | |  | | Xã Long Hẹ | |
|  | |  | | Xã Mường Bám | |
|  | |  | | Xã Mường É | |
|  | |  | | Xã Nậm Lầu | |
|  | |  | | Xã Pá Lông | |
|  | |  | | Xã Púng Tra | |
|  | |  | | Xã Phổng Lập | |
|  | | HUYỆN SÔNG MÃ | |  | |
|  | |  | | Xã Chiềng Khương | |
|  | |  | | Xã Mường Hung | |
|  | |  | | Xã Mường Lầm | |
|  | |  | | Xã Bó Sinh | |
|  | |  | | Xã Chiềng En | |
|  | |  | | Xã Chiềng Phung | |
|  | |  | | Xã Chiềng Sơ | |
|  | |  | | Xã Đứa Mòn | |
|  | |  | | Xã Huổi Một | |
|  | |  | | Xã Mường Cai | |
|  | |  | | Xã Mường Sai | |
|  | |  | | Xã Nà Nghịu | |
|  | |  | | Xã Nậm Mằn | |
|  | |  | | Xã Nậm Ty | |
|  | |  | | Xã Pú Bẩu | |
|  | |  | | Xã Yên Hưng | |
|  | | HUYỆN MAI SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Chiềng Nơi | |
|  | |  | | Xã Nà Ớt | |
|  | |  | | Xã Phiêng Cằm | |
|  | |  | | Xã Phiêng Pằn | |
|  | |  | | Xã Tà Hộc | |
|  | | HUYỆN MỘC CHÂU | |  | |
|  | |  | | Xã Chiềng Sơn | |
|  | |  | | Xã Xuân Nha | |
|  | |  | | Xã Tân Hợp | |
|  | |  | | Xã Chiềng Khừa | |
|  | |  | | Xã Chiềng Xuân | |
|  | |  | | Xã Chiềng Yên | |
|  | |  | | Xã Liên Hòa | |
|  | |  | | Xã Lóng Sập | |
|  | |  | | Xã Mường Men | |
|  | |  | | Xã Mường Tè | |
|  | |  | | Xã Quang Minh | |
|  | |  | | Xã Quy Hướng | |
|  | |  | | Xã Song Khủa | |
|  | |  | | Xã Suối Bàng | |
|  | |  | | Xã Tà Lại | |
|  | |  | | Xã Tân Xuân | |
|  | |  | | Xã Tô Múa | |
|  | | HUYỆN MƯỜNG LA | |  | |
|  | |  | | Xã Chiềng Ân | |
|  | |  | | Xã Chiềng Công | |
|  | |  | | Xã Chiềng Hoa | |
|  | |  | | Xã Chiềng Lao | |
|  | |  | | Xã Chiềng Muôn | |
|  | |  | | Xã Hua Trai | |
|  | |  | | Xã Nặm Giôn | |
|  | |  | | Xã Ngọc Chiến | |
| **18. TỈNH HÒA BÌNH** | | | | **95** | |
|  | | HUYỆN ĐÀ BẮC | |  | |
|  | |  | | Xã Đoàn Kết | |
|  | |  | | Xã Đồng Chum | |
|  | |  | | Xã Đồng Nghê | |
|  | |  | | Xã Đồng Ruộng | |
|  | |  | | Xã Giáp Đắt | |
|  | |  | | Xã Mường Chiềng | |
|  | |  | | Xã Mường Tuổng | |
|  | |  | | Xã Suối Nánh | |
|  | |  | | Xã Tân Minh | |
|  | |  | | Xã Tân Pheo | |
|  | |  | | Xã Tiền Phong | |
|  | |  | | Xã Trung Thành | |
|  | |  | | Xã Vầy Nưa | |
|  | |  | | Xã Yên Hòa | |
|  | | HUYỆN MAI CHÂU | |  | |
|  | |  | | Xã Ba Khan | |
|  | |  | | Xã Cun Pheo | |
|  | |  | | Xã Hang Kia | |
|  | |  | | Xã Nà Mèo | |
|  | |  | | Xã Noong Luông | |
|  | |  | | Xã Pà Cò | |
|  | |  | | Xã Pù Bin | |
|  | |  | | Xã Phúc Sạn | |
|  | |  | | Xã Tân Dân | |
|  | |  | | Xã Tân Mai | |
|  | | HUYỆN TẤN LẠC | |  | |
|  | |  | | Xã Bắc Sơn | |
|  | |  | | Xã Do Nhân | |
|  | |  | | Xã Gia Mô | |
|  | |  | | Xã Lỗ Sơn | |
|  | |  | | Xã Nam Sơn | |
|  | |  | | Xã Ngọc Mỹ | |
|  | |  | | Xã Ngòi Hoa | |
|  | |  | | Xã Ngổ Luông | |
|  | |  | | Xã Phú Cường | |
|  | |  | | Xã Phú Vinh | |
|  | |  | | Xã Trung Hòa | |
|  | | HUYỆN LẠC SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Bình Hẻm | |
|  | |  | | Xã Chí Đạo | |
| : | |  | | Xã Chí Thiện | |
|  | |  | | Xã Định Cư | |
|  | |  | | Xã Miền Đồi | |
|  | |  | | Xã Mỹ Thành | |
|  | |  | | Xã Ngọc Lâu | |
|  | |  | | Xã Ngọc Sơn | |
|  | |  | | Xã Phú Lương | |
|  | |  | | Xã Phúc Tuy | |
|  | |  | | Xã Quý Hòa | |
|  | |  | | Xã Tuân Đạo | |
|  | |  | | Xã Tự Do | |
|  | |  | | Xã Văn Nghĩa | |
|  | | HUYỆN KIM BÔI | |  | |
|  | |  | | Xã Kim Bôi | |
|  | |  | | Xã Trung Bì | |
|  | |  | | Xã Hợp Kim | |
|  | |  | | Xã Kim Sơn | |
|  | |  | | Xã Lập Chiệng | |
|  | |  | | Xã Mỵ Hòa | |
|  | |  | | Xã Nam Thượng | |
|  | |  | | Xã Nật Sơn | |
|  | |  | | Xã Sào Báy | |
|  | |  | | Xã Sơn Thủy | |
|  | |  | | Xã Thượng Bì | |
|  | |  | | Xã Cuối Hạ | |
|  | |  | | Xã Đú Sáng | |
|  | |  | | Xã Hợp Đồng | |
|  | |  | | Xã Hùng Tiến | |
|  | |  | | Xã Nuông Dăm | |
|  | |  | | Xã Tú Sơn | |
|  | |  | | Xã Thượng Tiến | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Tiến | |
|  | | HUYỆN CAO PHONG | |  | |
|  | |  | | Xã Thung Nai | |
|  | |  | | Xã Xuân Phong | |
|  | |  | | Xã Yên Lập | |
|  | |  | | Xã Yên Thượng | |
|  | | HUYỆN YÊN THỦY | |  | |
|  | |  | | Xã Hữu Lợi | |
|  | |  | | Xã Bảo Hiệu | |
|  | |  | | Xã Lạc Hưng | |
|  | |  | | Xã Lạc Lương | |
|  | |  | | Xã Đa Phúc | |
|  | |  | | Xã Lạc Sỹ | |
|  | | HUYỆN LẠC THỦY | |  | |
|  | |  | | Xã Cố Nghĩa | |
|  | |  | | Xã Lạc Long | |
|  | |  | | Xã Liên Hòa | |
|  | |  | | Xã Phú Lão | |
|  | |  | | Xã Phú Thành | |
|  | |  | | Xã Thanh Nông | |
|  | |  | | Xã Yên Bồng | |
|  | |  | | Xã An Bình | |
|  | |  | | Xã An Lạc | |
|  | |  | | Xã Đồng Môn | |
|  | |  | | Xã Hưng Thi | |
|  | | HUYỆN LƯƠNG SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Cao Dương | |
|  | |  | | Xã Long Sơn | |
|  | |  | | Xã Hợp Thanh | |
|  | |  | | Xã Tân Thành | |
|  | |  | | Xã Hợp Châu | |
|  | | HUYỆN KỲ SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Độc Lập | |
| **19. TỈNH THANH HÓA** | | | | **118** | |
|  | | HUYỆN MƯỜNG LÁT | |  | |
|  | |  | | Xã Mường Chanh | |
|  | |  | | Xã Mường Lý | |
|  | |  | | Xã Nhi Sơn | |
|  | |  | | Xã Pù Nhi | |
|  | |  | | Xã Quang Chiểu | |
|  | |  | | Xã Tam Chung | |
|  | |  | | Xã Tén Tằn | |
|  | |  | | Xã Trung Lý | |
|  | | HUYỆN QUAN SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Mường Mìn | |
|  | |  | | Xã Na Mèo | |
|  | |  | | Xã Sơn Điện | |
|  | |  | | Xã Sơn Hà | |
|  | |  | | Xã Sơn Thủy | |
|  | |  | | Xã Tam Lư | |
|  | |  | | Xã Tam Thanh | |
|  | |  | | Xã Trung Hạ | |
|  | |  | | Xã Trung Tiến | |
|  | |  | | Xã Trung Xuân | |
|  | | HUYỆN QUAN HÓA | |  | |
|  | |  | | Xã Hiền Chung | |
|  | |  | | Xã Hiền Kiệt | |
|  | |  | | Xã Nam Động | |
|  | |  | | Xã Nam Tiến | |
|  | |  | | Xã Nam Xuân | |
|  | |  | | Xã Phú Lệ | |
|  | |  | | Xã Phú Nghiêm | |
|  | |  | | Xã Phú Sơn | |
|  | |  | | Xã Phú Thanh | |
|  | |  | | Xã Phú Xuân | |
|  | |  | | Xã Thành Sơn | |
|  | |  | | Xã Thanh Xuân | |
|  | |  | | Xã Thiên Phủ | |
|  | |  | | Xã Trung Sơn | |
|  | |  | | Xã Trung Thành | |
|  | |  | | Xã Xuân Phú | |
|  | | HUYỆN LANG CHÁNH | |  | |
|  | |  | | Xã Đồng Lương | |
|  | |  | | Xã Giao Thiện | |
|  | |  | | Xã Lâm Phú | |
|  | |  | | Xã Tam Văn | |
|  | |  | | Xã Tân Phúc | |
|  | |  | | Xã Trí Nang | |
|  | |  | | Xã Yên Khương | |
|  | |  | | Xã Yên Thắng | |
|  | | HUYỆN BÁ THƯỚC | |  | |
|  | |  | | Xã Ban Công | |
|  | |  | | Xã Cổ Lũng | |
|  | |  | | Xã Điền Hạ | |
|  | |  | | Xã Điền Quang | |
|  | |  | | Xã Điền Thượng | |
|  | |  | | Xã Hạ Trung | |
|  | |  | | Xã Kỳ Tân | |
|  | |  | | Xã Lũng Cao | |
|  | |  | | Xã Lũng Niêm | |
|  | |  | | Xã Thành Lâm | |
|  | |  | | Xã Thành Sơn | |
|  | |  | | Xã Thiết Ống | |
|  | |  | | Xã Văn Nho | |
|  | | HUYỆN CẨM THỦY | |  | |
|  | |  | | Xã Cẩm Châu | |
|  | |  | | Xã Cẩm Liên | |
|  | |  | | Xã Cẩm Phú | |
|  | |  | | Xã Cẩm Thành | |
|  | | HUYỆN NGỌC LẶC | |  | |
|  | |  | | Xã Lộc Thịnh | |
|  | |  | | Xã Minh Tiến | |
|  | |  | | Xã Mỹ Tân | |
|  | |  | | Xã Ngọc Sơn | |
|  | |  | | Xã Phúc Thịnh | |
|  | |  | | Xã Phùng Giáo | |
|  | |  | | Xã Thạch Lập | |
|  | |  | | Xã Thúy Sơn | |
|  | |  | | Xã Vân Am | |
|  | | HUYỆN THƯỜNG XUÂN | |  | |
|  | |  | | Xã Bát Mọt | |
|  | |  | | Xã Luận Khê | |
|  | |  | | Xã Tân Thành | |
|  | |  | | Xã Vạn Xuân | |
|  | |  | | Xã Xuân Chinh | |
|  | |  | | Xã Xuân Lẹ | |
|  | |  | | Xã Xuân Lộc | |
|  | |  | | Xã Xuân Thắng | |
|  | |  | | Xã Yên Nhân | |
|  | | HUYỆN NHƯ XUÂN | |  | |
|  | |  | | Xã Bình Lương | |
|  | |  | | Xã Cát Tân | |
|  | |  | | Xã Cát Vân | |
|  | |  | | Xã Hóa Qùy | |
|  | |  | | Xã Tân Bình | |
|  | |  | | Xã Thanh Hòa | |
|  | |  | | Xã Thanh Lâm | |
|  | |  | | Xã Thanh Phong | |
|  | |  | | Xã Thanh Quân | |
|  | |  | | Xã Thanh Sơn | |
|  | |  | | Xã Thanh Xuân | |
|  | |  | | Xã Xuân Bình | |
|  | |  | | Xã Xuân Hòa | |
|  | |  | | Xã Xuân Quỳ | |
|  | |  | | Xã Yên Lễ | |
|  | | HUYỆN NHƯ THANH | |  | |
|  | |  | | Xã Cán Khê | |
|  | |  | | Xã Mậu Lâm | |
|  | |  | | Xã Phúc Đường | |
|  | |  | | Xã Phượng Nghi | |
|  | |  | | Xã Thanh Kỳ | |
|  | |  | | Xã Thanh Tân | |
|  | |  | | Xã Xuân Khang | |
|  | |  | | Xã Xuân Phúc | |
|  | |  | | Xã Xuân Thái | |
|  | |  | | Xã Xuân Thọ | |
|  | |  | | Xã Yên Lạc | |
|  | | HUYỆN THẠCH THÀNH | |  | |
|  | |  | | Xã Thạch Lâm | |
|  | |  | | Xã Thạch Tượng | |
|  | |  | | Xã Thành Công | |
|  | |  | | Xã Thành Minh | |
|  | |  | | Xã Thành Mỹ | |
|  | |  | | Xã Thành Tân | |
|  | |  | | Xã Thành Yên | |
|  | | HUYỆN TRIỆU SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Bình Sơn | |
|  | |  | | Xã Thọ Bình | |
|  | | HUYỆN TĨNH GIA | |  | |
|  | |  | | Xã Phú Sơn | |
|  | |  | | Xã Tân Trường | |
| **20. TỈNH NGHỆ AN** | | | | **107** | |
|  | | HUYỆN KỲ SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Bảo Nam | |
|  | |  | | Xã Bảo Thắng | |
|  | |  | | Xã Bắc Lý | |
|  | |  | | Xã Chiêu Lưu | |
|  | |  | | Xã Đọoc Mạy | |
|  | |  | | Xã Huồi Tụ | |
|  | |  | | Xã Hữu Lập | |
|  | |  | | Xã Keng Đu | |
|  | |  | | Xã Mường Ải | |
|  | |  | | Xã Mường Lống | |
|  | |  | | Xã Mường Típ | |
|  | |  | | Xã Mỹ Lý | |
|  | |  | | Xã Na Loi | |
|  | |  | | Xã Na Ngoi | |
|  | |  | | Xã Nậm Càn | |
|  | |  | | Xã Nậm Cắn | |
|  | |  | | Xã Phà Đánh | |
|  | |  | | Xã Tà Cạ | |
|  | |  | | Xã Tây Sơn | |
|  | | HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG | |  | |
|  | |  | | Xã Hữu Khuông | |
|  | |  | | Xã Lượng Minh | |
|  | |  | | Xã Lưu Kiền | |
|  | |  | | Xã Mai Sơn | |
|  | |  | | Xã Nga My | |
|  | |  | | Xã Nhôn Mai | |
|  | |  | | Xã Tam Đình | |
|  | |  | | Xã Tam Hợp | |
|  | |  | | Xã Tam Quang | |
|  | |  | | Xã Thạch Giám | |
|  | |  | | Xã Xiêng My | |
|  | |  | | Xã Yên Hòa | |
|  | |  | | Xã Yên Na | |
|  | |  | | Xã Yên Tĩnh | |
|  | |  | | Xã Yên Thắng | |
|  | | HUYỆN CON CUÔNG | |  | |
|  | |  | | Xã Môn Sơn | |
|  | |  | | Xã Bình Chuẩn | |
|  | |  | | Xã Cam Lâm | |
|  | |  | | Xã Châu Khê | |
|  | |  | | Xã Lục Dạ | |
|  | |  | | Xã Mậu Đức | |
|  | |  | | Xã Thạch Ngàn | |
|  | | HUYỆN QUẾ PHONG | |  | |
|  | |  | | Xã Cắm Muộn | |
|  | |  | | Xã Châu Thôn | |
|  | |  | | Xã Đồng Văn | |
|  | |  | | Xã Hạnh Dịch | |
|  | |  | | Xã Nậm Giải | |
|  | |  | | Xã Nậm Nhóong | |
|  | |  | | Xã Quang Phong | |
|  | |  | | Xã Quế Sơn | |
|  | |  | | Xã Tiền Phong | |
|  | |  | | Xã Thông Thụ | |
|  | |  | | Xã Tri Lễ | |
|  | | HUYỆN QUỲ CHÂU | |  | |
|  | |  | | Xã Châu Bính | |
|  | |  | | Xã Châu Bình | |
|  | |  | | Xã Châu Hạnh | |
|  | |  | | Xã Châu Hoàn | |
|  | |  | | Xã Châu Hội | |
|  | |  | | Xã Châu Nga | |
|  | |  | | Xã Châu Phong | |
|  | |  | | Xã Châu Thắng | |
|  | |  | | Xã Châu Thuận | |
|  | |  | | Xã Diên Lãm | |
|  | | HUYỆN QUỲ HỢP | |  | |
|  | |  | | Xã Bắc Sơn | |
|  | |  | | Xã Châu Cường | |
|  | |  | | Xã Châu Đình | |
|  | |  | | Xã Châu Hồng | |
|  | |  | | Xã Châu Lộc | |
|  | |  | | Xã Châu Lý | |
|  | |  | | Xã Châu Tiến | |
|  | |  | | Xã Châu Thái | |
|  | |  | | Xã Châu Thành | |
|  | |  | | Xã Hạ Sơn | |
|  | |  | | Xã Liên Hợp | |
|  | |  | | Xã Nam Sơn | |
|  | |  | | Xã Văn Lợi | |
|  | |  | | Xã Yên Hợp | |
|  | | HUYỆN NGHĨA ĐÀN | |  | |
|  | |  | | Xã Nghĩa Đức | |
|  | |  | | Xã Nghĩa Lạc | |
|  | |  | | Xã Nghĩa Lợi | |
|  | |  | | Xã Nghĩa Mai | |
|  | |  | | Xã Nghĩa Thọ | |
|  | | HUYỆN TÂN KỲ | |  | |
|  | |  | | Xã Đồng Văn | |
|  | |  | | Xã Giai Xuân | |
|  | |  | | Xã Hương Sơn | |
|  | |  | | Xã Nghĩa Phúc | |
|  | |  | | Xã Phú Sơn | |
|  | |  | | Xã Tân Hợp | |
|  | |  | | Xã Tân Hương | |
|  | |  | | Xã Tiên Kỳ | |
|  | | HUYỆN ANH SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Phúc Sơn | |
|  | |  | | Xã Bình Sơn | |
|  | |  | | Xã Cao Sơn | |
|  | |  | | Xã Lạng Sơn | |
|  | |  | | Xã Tam Sơn | |
|  | |  | | Xã Thành Sơn | |
|  | |  | | Xã Thọ Sơn | |
|  | | HUYỆN THANH CHƯƠNG | |  | |
|  | |  | | Xã Hạnh Lâm | |
|  | |  | | Xã Thanh Đức | |
|  | |  | | Xã Thanh Thủy | |
|  | |  | | Xã Ngọc Lâm | |
|  | |  | | Xã Thanh An | |
|  | |  | | Xã Thanh Mai | |
|  | |  | | Xã Thanh Mỹ | |
|  | |  | | Xã Thanh Sơn | |
|  | |  | | Xã Thanh Tùng | |
|  | |  | | Xã Thanh Xuân | |
|  | | HUYỆN QUỲNH LƯU | |  | |
|  | |  | | Xã Tân Thắng | |
| **21. TỈNH HÀ TĨNH** | | | | **57** | |
|  | | HUYỆN VŨ QUANG | |  | |
|  | |  | | Xã Hương Quang | |
|  | |  | | Xã Ân Phú | |
|  | |  | | Xã Đức Bồng | |
|  | |  | | Xã Đức Giang | |
|  | |  | | Xã Đức Hương | |
|  | |  | | Xã Đức Liên | |
|  | |  | | Xã Đức Lĩnh | |
|  | |  | | Xã Hương Thọ | |
|  | |  | | Xã Sơn Thọ | |
|  | | HUYỆN CẨM XUYÊN | |  | |
|  | |  | | Xã Cẩm Minh | |
|  | |  | | Xã Cẩm Sơn | |
|  | |  | | Xã Cẩm Thịnh | |
|  | | HUYỆN HƯƠNG SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Sơn Hồng | |
|  | |  | | Xã Sơn Kim 1 | |
|  | |  | | Xã Sơn Kim 2 | |
|  | |  | | Xã Sơn An | |
|  | |  | | Xã Sơn Bình | |
|  | |  | | Xã Sơn Hàm | |
|  | |  | | Xã Sơn Hòa | |
|  | |  | | Xã Sơn Lâm | |
|  | |  | | Xã Sơn Lễ | |
|  | |  | | Xã Sơn Lĩnh | |
|  | |  | | Xã Sơn Long | |
|  | |  | | Xã Sơn Mai | |
|  | |  | | Xã Sơn Phúc | |
|  | |  | | Xã Sơn Tiến | |
|  | |  | | Xã Sơn Thịnh | |
|  | |  | | Xã Sơn Thủy | |
|  | |  | | Xã Sơn Trà | |
|  | |  | | Xã Sơn Trường | |
|  | | HUYỆN LỘC HÀ | |  | |
|  | |  | | Xã Hồng Lộc | |
|  | |  | | Xã Tân Lộc | |
|  | | HUYỆN THẠCH HÀ | |  | |
|  | |  | | Xã Nam Hương | |
|  | | HUYỆN CAN LỘC | |  | |
|  | |  | | Xã Phú Lộc | |
|  | | HUYỆN ĐỨC THỌ | |  | |
|  | |  | | Xã Đức Lập | |
|  | |  | | Xã Tân Hương | |
|  | | HUYỆN KỲ ANH | |  | |
|  | |  | | Xã Kỳ Hợp | |
|  | |  | | Xã Kỳ Lạc | |
|  | |  | | Xã Kỳ Lâm | |
|  | |  | | Xã Kỳ Sơn | |
|  | |  | | Xã Kỳ Tây | |
|  | |  | | Xã Kỳ Thượng | |
|  | |  | | Xã Kỳ Trung | |
|  | | HUYỆN HƯƠNG KHÊ | |  | |
|  | |  | | Xã Hòa Hải | |
|  | |  | | Xã Hương Lâm | |
|  | |  | | Xã Hương Vĩnh | |
|  | |  | | Xã Phú Gia | |
|  | |  | | Xã Hà Linh | |
|  | |  | | Xã Hương Đô | |
|  | |  | | Xã Hương Giang | |
|  | |  | | Xã Hương Liên | |
|  | |  | | Xã Hương Trạch | |
|  | |  | | Xã Hương Xuân | |
|  | |  | | Xã Lộc Yên | |
|  | |  | | Xã Phúc Đồng | |
|  | |  | | Xã Phương Điền | |
|  | |  | | Xã Phương Mỹ | |
| **22. TỈNH QUẢNG BÌNH** | | | | **44** | |
|  | | HUYỆN MINH HÓA | |  | |
|  | |  | | Xã Dân Hóa | |
|  | |  | | Xã Hóa Hợp | |
|  | |  | | Xã Hóa Phúc | |
|  | |  | | Xã Hóa Sơn | |
|  | | , | | Xã Hóa Thanh | |
|  | |  | | Xã Hóa Tiến | |
|  | |  | | Xã Hồng Hóa | |
|  | |  | | Xã Minh Hóa | |
|  | |  | | Xã Tân Hóa | |
|  | |  | | Xã Thượng Hóa | |
|  | |  | | Xã Trọng Hóa | |
|  | |  | | Xã Trung Hóa | |
|  | |  | | Xã Xuân Hóa | |
|  | |  | | Xã Yên Hóa | |
|  | | HUYỆN TUYÊN HÓA | |  | |
|  | |  | | Xã Cao Quảng | |
|  | |  | | Xã Đồng Hóa | |
|  | |  | | Xã Kim Hóa | |
|  | |  | | Xã Lâm Hóa | |
|  | |  | | Xã Lê Hóa | |
|  | |  | | Xã Nam Hóa | |
|  | |  | | Xã Ngư Hóa | |
|  | |  | | Xã Sơn Hóa | |
|  | |  | | Xã Thạch Hóa | |
|  | |  | | Xã Thanh Hóa | |
|  | |  | | Xã Thanh Thạch | |
|  | |  | | Xã Thuận Hóa | |
|  | | HUYỆN QUẢNG TRẠCH | |  | |
|  | |  | | Xã Cảnh Hóa | |
|  | |  | | Xã Quảng Châu | |
|  | |  | | Xã Quảng Hợp | |
|  | |  | | Xã Quảng Kim | |
|  | |  | | Xã Quảng Tiến | |
|  | |  | | Xã Quảng Thạch | |
|  | | HUYỆN BỐ TRẠCH | |  | |
|  | |  | | Xã Lâm Trạch | |
|  | |  | | Xã Liên Trạch | |
|  | |  | | Xã Phúc Trạch | |
|  | |  | | Xã Tân Trạch | |
|  | |  | | Xã Thượng Trạch | |
|  | |  | | Xã Xuân Trạch | |
|  | | HUYỆN QUẢNG NINH | |  | |
|  | |  | | Xã Trường Sơn | |
|  | |  | | Xã Trường Xuân | |
|  | | HUYỆN LỆ THỦY | |  | |
|  | |  | | Xã Kim Thủy | |
|  | |  | | Xã Lâm Thủy | |
|  | |  | | Xã Ngân Thủy | |
|  | |  | | Xã Thái Thủy | |
| **23. TỈNH QUẢNG TRỊ** | | | | **27** | |
|  | | HUYỆN HƯỚNG HÓA | |  | |
|  | |  | | Xã Tân Long | |
|  | |  | | Xã Tân Thành | |
|  | |  | | Xã Thuận | |
|  | |  | | Xã Ba Tầng | |
|  | |  | | Xã Hướng Phùng | |
|  | |  | | Xã A Dơi | |
|  | |  | | Xã A Túc | |
|  | |  | | Xã Húc | |
|  | |  | | Xã Hướng Lập | |
|  | |  | | Xã Hướng Linh | |
|  | |  | | Xã Hướng Lộc | |
|  | |  | | Xã Hướng Sơn | |
|  | |  | | Xã Hướng Tân | |
|  | |  | | Xã Hướng Việt | |
|  | |  | | Xã Thanh | |
|  | |  | | Xã Xy | |
|  | | HUYỆN ĐAKRÔNG | |  | |
|  | |  | | Xã A Bung | |
|  | |  | | Xã A Ngo | |
|  | |  | | Xã A Vao | |
|  | |  | | Xã Ba Nang | |
|  | |  | | Xã Đakrông | |
|  | |  | | Xã Húc Nghì | |
|  | |  | | Xã Tà Long | |
|  | |  | | Xã Tà Rụt | |
|  | | HUYỆN GIO LINH | |  | |
|  | |  | | Xã Linh Thượng | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Trường | |
|  | | HUYỆN VĨNH LINH | |  | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Ô | |
| **24. TỈNH THỪA THIÊN HUẾ** | | | | **14** | |
|  | | HUYỆN A LƯỚI | |  | |
|  | |  | | Xã Hương Phong | |
|  | |  | | Xã Hồng Thượng | |
|  | |  | | Xã Hồng Trung | |
|  | |  | | Xã Hồng Vân | |
|  | |  | | Xã A Đớt | |
|  | |  | | Xã A Roàng | |
|  | |  | | Xã Đông Sơn | |
|  | |  | | Xã Hồng Bắc | |
|  | |  | | Xã Hồng Hạ | |
|  | |  | | Xã Hồng Quảng | |
|  | |  | | Xã Hồng Thái | |
|  | |  | | Xã Hồng Thủy | |
|  | |  | | Xã Hương Nguyên | |
|  | |  | | Xã Nhâm | |
| **25. TỈNH QUẢNG NAM** | | | | **85** | |
|  | | HUYỆN BẮC TRÀ MY | |  | |
|  | |  | | Xã Trà Giang | |
|  | |  | | Xã Trà Sơn | |
|  | |  | | Xã Trà Bui | |
|  | |  | | Xã Trà Đốc | |
|  | |  | | Xã Trà Đông | |
|  | |  | | Xã Trà Giác | |
|  | |  | | Xã Trà Giáp | |
|  | |  | | Xã Trà Ka | |
|  | |  | | Xã Trà Kót | |
|  | |  | | Xã Trà Nú | |
|  | |  | | Xã Trà Tân | |
|  | | HUYỆN HIỆP ĐỨC | |  | |
|  | |  | | Xã Bình Sơn | |
|  | |  | | Xã Phước Gia | |
|  | |  | | Xã Phước Trà | |
|  | |  | | Xã Quế Lưu | |
|  | |  | | Xã Sông Trà | |
|  | |  | | Xã Thăng Phước | |
|  | | HUYỆN ĐÔNG GIANG | |  | |
|  | |  | | Xã Za Hung | |
|  | |  | | Xã ARooi | |
|  | |  | | Xã Ating | |
|  | |  | | Xã Jơ Ngây | |
|  | |  | | Xã Kà Dăng | |
|  | |  | | Xã Mà Cooih | |
|  | |  | | Xã Sông Kôn | |
|  | |  | | Xã Tà Lu | |
|  | |  | | Xã Tư | |
|  | | HUYỆN TIÊN PHƯỚC | |  | |
|  | |  | | Xã Tiên Ngọc | |
|  | |  | | Xã Tiên An | |
|  | |  | | Xã Tiên Hà | |
|  | |  | | Xã Tiên Lãnh | |
|  | |  | | Xã Tiên Lập | |
|  | | HUYỆN ĐẠI LỘC | |  | |
|  | |  | | Xã Đại Chánh | |
|  | |  | | Xã Đại Sơn | |
|  | |  | | Xã Đại Thạnh | |
|  | | HUYỆN NAM GIANG | |  | |
|  | |  | | Xã La Dê | |
|  | |  | | Xã Tà Bhing | |
|  | |  | | Xã Cà Dy | |
|  | |  | | Xã Chà Vàl | |
|  | |  | | Xã Chơ Chun | |
|  | |  | | Xã Đắc Pre | |
|  | |  | | Xã Đắc Pring | |
|  | |  | | Xã Đắc Tôi | |
|  | |  | | Xã La ÊÊ | |
|  | |  | | Xã Tà Pơơ | |
|  | |  | | Xã Zuôih | |
|  | | HUYỆN NÔNG SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Quế Lộc | |
|  | |  | | Xã Quế Trung | |
|  | |  | | Xã Sơn Viên | |
|  | |  | | Xã Phước Ninh | |
|  | |  | | Xã Quế Lâm | |
|  | |  | | Xã Quế Ninh | |
|  | |  | | Xã Quế Phước | |
|  | | HUYỆN PHƯỚC SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Phước Hòa | |
|  | |  | | Xã Phước Chánh | |
|  | |  | | Xã Phước Công | |
|  | |  | | Xã Phước Đức | |
|  | |  | | Xã Phước Hiệp | |
|  | |  | | Xã Phước Kim | |
|  | |  | | Xã Phước Lộc | |
|  | |  | | Xã Phước Mỹ | |
|  | |  | | Xã Phước Năng | |
|  | |  | | Xã Phước Thành | |
|  | |  | | Xã Phước Xuân | |
|  | | HUYỆN NAM TRÀ MY | |  | |
|  | |  | | Xã Trà Cang | |
|  | |  | | Xã Trà Don | |
|  | |  | | Xã Trà Dơn | |
|  | |  | | Xã Trà Leng | |
|  | |  | | Xã Trà Linh | |
|  | |  | | Xã Trà Mai | |
|  | |  | | Xã Trà Nam | |
|  | |  | | Xã Trà Tập | |
|  | |  | | Xã Trà Vân | |
|  | |  | | Xã Trà Vinh | |
|  | | HUYỆN TÂY GIANG | |  | |
|  | |  | | Xã Anông | |
|  | |  | | Xã Atiêng | |
|  | |  | | Xã Avương | |
|  | |  | | Xã Axan | |
|  | |  | | Xã Bhalêê | |
|  | |  | | Xã Ch’ơm | |
|  | |  | | Xã Dang | |
|  | |  | | Xã Gari | |
|  | |  | | Xã Lăng | |
|  | |  | | Xã Tr’hy | |
|  | | HUYỆN NÚI THÀNH | |  | |
|  | |  | | Xã Tam Trà | |
|  | | HUYỆN THĂNG BÌNH | |  | |
|  | |  | | Xã Bình Lãnh | |
| **26. TỈNH QUẢNG NGÃI** | | | | **56** | |
|  | | HUYỆN BA TƠ | |  | |
|  | |  | | Xã Ba Chùa | |
|  | |  | | Xã Ba Động | |
|  | |  | | Xã Ba Bích | |
|  | |  | | Xã Ba Điền | |
|  | |  | | Xã Ba Giang | |
|  | |  | | Xã Ba Khâm | |
|  | |  | | Xã Ba Lế | |
|  | |  | | Xã Ba Nam | |
|  | |  | | Xã Ba Ngạc | |
|  | |  | | Xã Ba Tiêu | |
|  | |  | | Xã Ba Thành | |
|  | |  | | Xã Ba Trang | |
|  | |  | | Xã Ba Vinh | |
|  | |  | | Xã Ba Xa | |
|  | | HUYỆN MINH LONG | |  | |
|  | |  | | Xã Long Mai | |
|  | |  | | Xã Long Môn | |
|  | |  | | Xã Long Sơn | |
|  | |  | | Xã Thanh An | |
|  | | HUYỆN SƠN HÀ | |  | |
|  | |  | | Xã Sơn Ba | |
|  | |  | | Xã Sơn Bao | |
|  | |  | | Xã Sơn Cao | |
|  | |  | | Xã Sơn Giang | |
|  | |  | | Xã Sơn Hải | |
|  | |  | | Xã Sơn Kỳ | |
|  | |  | | Xã Sơn Linh | |
|  | |  | | Xã Sơn Nham | |
|  | |  | | Xã Sơn Thủy | |
|  | |  | | Xã Sơn Thượng | |
|  | |  | | Xã Sơn Trung | |
|  | | HUYỆN SƠN TÂY | |  | |
|  | |  | | Xã Sơn Mùa | |
|  | |  | | Xã Sơn Bua | |
|  | |  | | Xã Sơn Dung | |
|  | |  | | Xã Sơn Lập | |
|  | |  | | Xã Sơn Liên | |
|  | |  | | Xã Sơn Long | |
|  | |  | | Xã Sơn Màu | |
|  | |  | | Xã Sơn Tân | |
|  | |  | | Xã Sơn Tinh | |
|  | | HUYỆN TÂY TRÀ | |  | |
|  | |  | | Xã Trà Khê | |
|  | |  | | Xã Trà Lãnh | |
|  | |  | | Xã Trà Nham | |
|  | |  | | Xã Trà Phong | |
|  | |  | | Xã Trà Quân | |
|  | |  | | Xã Trà Thanh | |
|  | |  | | Xã Trà Thọ | |
|  | |  | | Xã Trà Trung | |
|  | |  | | Xã Trà Xinh | |
|  | | HUYỆN TRÀ BỒNG | |  | |
|  | |  | | Xã Trà Bùi | |
|  | |  | | Xã Trà Giang | |
|  | |  | | Xã Trà Hiệp | |
|  | |  | | Xã Trà Lâm | |
|  | |  | | Xã Trà Phú | |
|  | |  | | Xã Trà Sơn | |
|  | |  | | Xã Trà Tân | |
|  | |  | | Xã Trà Thủy | |
|  | | TƯ NGHĨA | |  | |
|  | |  | | Xã Nghĩa Thọ | |
| **27. TỈNH BÌNH ĐỊNH** | | | | **26** | |
|  | | HUYỆN AN LÃO | |  | |
|  | |  | | Xã An Dũng | |
|  | |  | | Xã An Hòa | |
|  | |  | | Xã An Hưng | |
|  | |  | | Xã An Nghĩa | |
|  | |  | | Xã An Quang | |
|  | |  | | Xã An Toàn | |
|  | |  | | Xã An Trung | |
|  | |  | | Xã An Vinh | |
|  | | HUYỆN VĨNH THẠNH | |  | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Sơn | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Hảo | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Hiệp | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Hòa | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Kim | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Quang | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Thịnh | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Thuận | |
|  | | HUYỆN VÂN CANH | |  | |
|  | |  | | Xã Canh Hiệp | |
|  | |  | | Xã Canh Hòa | |
|  | |  | | Xã Canh Liên | |
|  | |  | | Xã Canh Thuận | |
|  | | HUYỆN HOÀI ÂN | |  | |
|  | |  | | Xã Ân Nghĩa | |
|  | |  | | Xã Ân Sơn | |
|  | |  | | Xã Bok Tới | |
|  | |  | | Xã Đắk Mang | |
|  | | HUYỆN TÂY SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Vĩnh An | |
|  | | HUYỆN PHÙ MỸ | |  | |
|  | |  | | Xã Mỹ Châu | |
| **28. TỈNH PHÚ YÊN** | | | | **19** | |
|  | | HUYỆN SƠN HÒA | |  | |
|  | |  | | Xã Cà Lúi | |
|  | |  | | Xã Ea Chà Rang | |
|  | |  | | Xã Krông Pa | |
|  | |  | | Xã Phước Tân | |
|  | |  | | Xã Sơn Hội | |
|  | |  | | Xã Sơn Phước | |
|  | | HUYỆN SÔNG HINH | |  | |
|  | |  | | Xã Ea Bá | |
|  | |  | | Xã Ea Bar | |
|  | |  | | Xã Ea Bia | |
|  | |  | | Xã Ea Lâm | |
|  | |  | | Xã Ea Ly | |
|  | |  | | Xã Ea Trol | |
|  | |  | | Xã Sông Hinh | |
|  | | HUYỆN ĐỒNG XUÂN | |  | |
|  | |  | | Xã Đa Lộc | |
|  | |  | | Xã Phú Mỡ | |
|  | |  | | Xã Xuân Lãnh | |
|  | |  | | Xã Xuân Quang 1 | |
|  | |  | | Xã Xuân Quang 2 | |
|  | | THỊ XÃ SÔNG CẦU | |  | |
|  | |  | | Xã Xuân Lâm | |
| **29. TỈNH KHÁNH HÒA** | | | | **5** | |
|  | | HUYỆN KHÁNH VĨNH | |  | |
|  | |  | | Xã Giang Ly | |
|  | |  | | Xã Sơn Thái | |
|  | | HUYỆN KHÁNH SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Ba Cụm Nam | |
|  | |  | | Xã Thành Sơn | |
|  | | HUYỆN CAM LÂM | |  | |
|  | |  | | Xã Sơn Tân | |
| **30. TỈNH NINH THUẬN** | | | | **15** | |
|  | | HUYỆN THUẬN BẮC | |  | |
|  | |  | | Xã Bắc Sơn | |
|  | |  | | Xã Phước Chiến | |
|  | |  | | Xã Phước Kháng | |
|  | | HUYỆN BÁC ÁI | |  | |
|  | |  | | Xã Phước Bình | |
|  | |  | | Xã Phước Chính | |
|  | |  | | Xã Phước Đại | |
|  | |  | | Xã Phước Hòa | |
|  | |  | | Xã Phước Tân | |
|  | |  | | Xã Phước Thắng | |
|  | |  | | Xã Phước Thành | |
|  | |  | | Xã Phước Tiến | |
|  | |  | | Xã Phước Trung | |
|  | | HUYỆN NINH SƠN | |  | |
|  | |  | | Xã Hòa Sơn | |
|  | |  | | Xã Ma Nới | |
|  | | HUYỆN THUẬN NAM | |  | |
|  | |  | | Xã Phước Hà | |
| **31. TỈNH BÌNH THUẬN** | | | | **10** | |
|  | | HUYỆN TUY PHONG | |  | |
|  | |  | | Xã Phan Dũng | |
|  | | HUYỆN BẮC BÌNH | |  | |
|  | |  | | Xã Phan Lâm | |
|  | |  | | Xã Phan Sơn | |
|  | |  | | Xã Phan Tiến | |
|  | | HUYỆN HÀM THUẬN BẮC | |  | |
|  | |  | | Xã Đông Giang | |
|  | |  | | Xã Đông Tiến | |
|  | |  | | Xã La Dạ | |
|  | | HUYỆN HÀM THUẬN NAM | |  | |
|  | |  | | Xã Hàm Cần | |
|  | |  | | Xã Mỹ Thạnh | |
|  | | HUYỆN TÁNH LINH | |  | |
|  | |  | | Xã La Ngâu | |
| **32. TỈNH KON TUM** | | | | **56** | |
|  | | HUYỆN ĐĂK GLEI | |  | |
|  | |  | | Xã Đăk Blô | |
|  | |  | | Xã Đăk Choong | |
|  | |  | | Xã Đăk Kroong | |
|  | |  | | Xã Đăk Long | |
|  | |  | | Xã Đăk Man | |
|  | |  | | Xã Đăk Môn | |
|  | |  | | Xã Đăk Nhoong | |
|  | |  | | Xã Đăk Pét | |
|  | |  | | Xã Mường Hoong | |
|  | |  | | Xã Ngọc Linh | |
|  | |  | | Xã Xốp | |
|  | | HUYỆN NGỌC HỒI | |  | |
|  | |  | | Xã Bờ Y | |
|  | |  | | Xã Đăk Nông | |
|  | |  | | Xã Đăk Xú | |
|  | |  | | Xã Đăk Ang | |
|  | |  | | Xã Đăk Dục | |
|  | |  | | Xã Sa Loong | |
|  | | HUYỆN TU MƠ RÔNG | |  | |
|  | |  | | Xã Đăk Hà | |
|  | |  | | Xã Đăk Na | |
|  | |  | | Xã Đăk Rơ Ông | |
|  | |  | | Xã Đăk Sao | |
|  | |  | | Xã Đăk Tờ Kan | |
|  | |  | | Xã Măng Ri | |
|  | |  | | Xã Ngọk Lây | |
|  | |  | | Xã Ngọk Yêu | |
|  | |  | | Xã Tê Xăng | |
|  | |  | | Xã Tu Mơ Rông | |
|  | |  | | Xã Văn Xuôi | |
|  | | HUYỆN ĐĂK TÔ | |  | |
|  | |  | | Xã Đăk Rơ Nga | |
|  | |  | | Xã Đăk Trăm | |
|  | |  | | Xã Ngọc Tụ | |
|  | |  | | Xã Pô Kô | |
|  | |  | | Xã Văn Lem | |
|  | | HUYỆN KON RẪY | |  | |
|  | |  | | Xã Đăk Kôi | |
|  | |  | | Xã Đăk Pne | |
|  | |  | | Xã Đăk Ruồng | |
|  | |  | | Xã Đăk Tờ Re | |
|  | | HUYỆN KON PLONG | |  | |
|  | |  | | Xã Đắk Long | |
|  | |  | | Xã Đắk Nên | |
|  | |  | | Xã Đắk Ring | |
|  | |  | | Xã Đắk Tăng | |
|  | |  | | Xã Hiếu | |
|  | |  | | Xã Măng Bút | |
|  | |  | | Xã Măng Cành | |
|  | |  | | Xã Ngọc Tem | |
|  | |  | | Xã Pờ Ê | |
|  | | HUYỆN ĐĂK HÀ | |  | |
|  | |  | | Xã Đăk Pxi | |
|  | |  | | Xã Ngọc Réo | |
|  | | HUYỆN SA THẦY | |  | |
|  | |  | | Xã Hơ Moong | |
|  | |  | | Xã Mô Rai | |
|  | |  | | Xã Rờ Kơi | |
|  | |  | | Xã Sa Bình | |
|  | |  | | Xã Ya Ly | |
|  | |  | | Xã Ya Tăng | |
|  | |  | | Xã Ya Xiêr | |
|  | | THÀNH PHỐ KON TUM | |  | |
|  | |  | | Xã Đăk Rơ Wa | |
| **33. TỈNH GIA LAI** | | | | **77** | |
|  | | HUYỆN CHƯ PRÔNG | |  | |
|  | |  | | Xã la Ga | |
|  | |  | | Xã la Mơ | |
|  | |  | | Xã la O | |
|  | |  | | Xã la Puch | |
|  | | HUYỆN CHƯ PĂH | |  | |
|  | |  | | Xã Chư Đang Ya | |
|  | |  | | Xã Đăk TơVer | |
|  | |  | | Xã Hà Tây | |
|  | |  | | Xã Ia Kreng | |
|  | | HUYỆN CHƯ SÊ | |  | |
|  | |  | | Xã AlBă | |
|  | |  | | Xã Ayun | |
|  | |  | | Xã HBông | |
|  | |  | | Xã Kông Htok | |
|  | | HUYỆN CHƯ PƯH | |  | |
|  | |  | | Xã Chư Don | |
|  | |  | | Xã la Dreng | |
|  | |  | | Xã la Hla | |
|  | |  | | Xã la Rong | |
|  | | HUYỆN ĐAK ĐOA | |  | |
|  | |  | | Xã Hà Đông | |
|  | |  | | Xã Hnol | |
|  | |  | | Xã Iạ pết | |
|  | |  | | Xã Kon Gang | |
|  | |  | | Xã Trang | |
|  | | HUYỆN ĐỨC CƠ | |  | |
|  | |  | | Xã la Dom | |
|  | |  | | Xã la Nan | |
|  | |  | | Xã la Dơk | |
|  | |  | | Xã la Lang | |
|  | |  | | Xã la Pnôn | |
|  | | HUYỆN ĐAK PƠ | |  | |
|  | |  | | Xã Ya Hội | |
|  | |  | | Xã Yang Bắc | |
|  | | HUYỆN PHÚ THIỆN | |  | |
|  | |  | | Xã Chư A Thai | |
|  | |  | | Xã Ia Yeng | |
|  | | HUYỆN lA PA | |  | |
|  | |  | | Xã Chư Răng | |
|  | |  | | Xã la Broăi | |
|  | |  | | Xã la Kdăm | |
|  | |  | | Xã la Trok | |
|  | |  | | Xã la Tul | |
|  | |  | | Xã Kim Tân | |
|  | |  | | Xã Pờ Tó | |
|  | | HUYỆN KBANG | |  | |
|  | |  | | Xã Đăk Rong | |
|  | |  | | Xã Kon Pne | |
|  | |  | | Xã Kông Bờ La | |
|  | |  | | Xã Kông Lơng Khơng | |
|  | |  | | Xã Krong | |
|  | |  | | Xã Lơ Ku | |
|  | |  | | Xã Sơn Lang | |
|  | |  | | Xã Tơ Tung | |
|  | | HUYỆN KÔNG CHRO | |  | |
|  | |  | | Xã Chư Long | |
|  | |  | | Xã Chư Krey | |
|  | |  | | Xã Đăk Kơ Ning | |
|  | |  | | Xã Đăk PLing | |
|  | |  | | Xã Đăk Pơ Pho | |
|  | |  | | Xã Đăk Sông | |
|  | |  | | Xã Đăk Tơ Pang | |
|  | |  | | Xã Kông Yang | |
|  | |  | | Xã Sơ Ró | |
|  | |  | | Xã Ya Ma | |
|  | |  | | Xã Yang Nam | |
|  | |  | | Xã Yang Trung | |
|  | | HUYỆN KRÔNG PA | |  | |
|  | |  | | Xã Chư Đrăng | |
|  | |  | | Xã Chư Gu | |
|  | |  | | Xã Chư Rcăm | |
|  | |  | | Xã Đất Bằng | |
|  | |  | | Xã la Dreh | |
|  | |  | | Xã la Rmok | |
|  | |  | | Xã la Rsai | |
|  | |  | | Xã la Rsươm | |
|  | |  | | Xã Krông Năng | |
|  | |  | | Xã Uar | |
|  | | HUYỆN lA GRAI | |  | |
|  | |  | | Xã la Chiă | |
|  | |  | | Xã la Grăng | |
|  | |  | | Xã la Khai | |
|  | |  | | Xã la Krăi | |
|  | |  | | Xã la O | |
|  | | HUYỆN MANG YANG | |  | |
|  | |  | | Xã Đak Jơ Ta | |
|  | |  | | Xã Đăk Trôi | |
|  | |  | | Xã Đê Ar | |
|  | |  | | Xã Kon Chiêng | |
|  | |  | | Xã Lơ Pang | |
| **34. TỈNH ĐẮK LẮK** | | | | **44** | |
|  | | HUYỆN EA KAR | |  | |
|  | |  | | Xã Cư Bông | |
|  | |  | | Xã Cư Elang | |
|  | |  | | Xã Cư Prông | |
|  | |  | | Xã Cư Yang | |
|  | |  | | Xã Ea Sô | |
|  | | HUYỆN EA H’LEO | |  | |
|  | |  | | Xã Ea Tir | |
|  | | HUYỆN CƯ M'GAR | |  | |
|  | |  | | Xã Ea Mdroh | |
|  | | HUYỆN BUÔN ĐÔN | |  | |
|  | |  | | Xã Cuôr Knia | |
|  | |  | | Xã Ea Huar | |
|  | |  | | Xã Ea Nuôl | |
|  | |  | | Xã Ea Wer | |
|  | |  | | Xã Krông Na | |
|  | | HUYỆN CƯ KUIN | |  | |
|  | |  | | Xã Cư Êwi | |
|  | | HUYỆN LẮK | |  | |
|  | |  | | Xã Bông Krang | |
|  | |  | | Xã Đăk Nuê | |
|  | |  | | Xã Đăk Phơi | |
|  | |  | | Xã Ea R'bin | |
|  | |  | | Xã Krông Nô | |
|  | |  | | Xã Nam Ka | |
|  | |  | | Xã Yang Tao | |
|  | | HUYỆN KRÔNG BÚK | |  | |
|  | |  | | Xã Ea Sin | |
|  | | HUYỆN KRÔNG BÔNG | |  | |
|  | |  | | Xã Cư Drăm | |
|  | |  | | Xã Cư Pui | |
|  | |  | | Xã Dang Kang | |
|  | |  | | Xã Ea Trul | |
|  | |  | | Xã Yang Mao | |
|  | |  | | Xã Yang Reh | |
|  | | HUYỆN KRÔNG PẮC | |  | |
|  | |  | | Xã Ea Uy | |
|  | |  | | Xã Ea Yiêng | |
|  | |  | | Xã Vụ Bổn | |
|  | | HUYỆN M’ĐẮK | |  | |
|  | |  | | Xã Cư Mta | |
|  | |  | | Xã Cư San | |
|  | |  | | Xã Ea Trang | |
|  | |  | | Xã Krông Á | |
|  | |  | | Xã Krông Jing | |
|  | | HUYỆN EA SÚP | |  | |
|  | |  | | Xã Ea Bung | |
|  | |  | | Xã Cư Kbang | |
|  | |  | | Xã Ia Jlơi | |
|  | |  | | Xã la Lốp | |
|  | |  | | Xã la Rvê | |
|  | |  | | Xã Ya Tờ Mốt | |
|  | | HUYỆN KRÔNG NĂNG | |  | |
|  | |  | | Xã Cư Klông | |
|  | |  | | Xã Ea Dăh | |
|  | |  | | Xã Ea Púk | |
| **35. TỈNH ĐẮK NÔNG** | | | | **31** | |
|  | | HUYỆN ĐẮK R'LẤP | |  | |
|  | |  | | Xã Đăk Ru | |
|  | |  | | Xã Hưng Bình | |
|  | | HUYỆN KRÔNG NÔ | |  | |
|  | |  | | Xã Quảng Phú | |
|  | |  | | Xã Buôn Choăh | |
|  | |  | | Xã Đăk Nang | |
|  | |  | | Xã Nâm Nung | |
|  | |  | | Xã Nam Xuân | |
|  | |  | | Xã Tân Thành | |
|  | | HUYỆN ĐẮK GLONG | |  | |
|  | |  | | Xã Đăk Ha | |
|  | |  | | Xã Đăk Plao | |
|  | |  | | Xã Đăk R'măng | |
|  | |  | | Xã Đăk Som | |
|  | |  | | Xã Quảng Hòa | |
|  | |  | | Xã Quảng Sơn | |
|  | | HUYỆN TUY ĐỨC | |  | |
|  | |  | | Xã Đăk Buk So | |
|  | |  | | Xã Đăk Ngo | |
|  | |  | | Xã Đăk R'tih | |
|  | |  | | Xã Quảng Tâm | |
|  | |  | | Xã Quảng Trực | |
|  | | HUYỆN CƯ JÚT | |  | |
|  | |  | | Xã Đắk Wil | |
|  | |  | | Xã EaPô | |
|  | | HUYỆN ĐẮK MIL | |  | |
|  | |  | | Xã Đăk Lao | |
|  | |  | | Xã Thuận An | |
|  | |  | | Xã Đăk Gằn | |
|  | |  | | Xã Long Sơn | |
|  | | HUYỆN ĐẮK SONG | |  | |
|  | |  | | Xã Thuận Hà | |
|  | |  | | Xã Thuận Hạnh | |
|  | |  | | Xã Đăk Hòa | |
|  | |  | | Xã Đăk Môl | |
|  | |  | | Xã Đăk N’Drung | |
|  | |  | | Xã Trường Xuân | |
| **36. TỈNH LÂM ĐỒNG** | | | | **36** | |
|  | | HUYỆN LẠC DƯƠNG | |  | |
|  | |  | | Xã Đạ Chais | |
|  | |  | | Xã Đưng K'Nớ | |
|  | |  | | Xã Lát | |
|  | | HUYỆN ĐƠN DƯƠNG | |  | |
|  | |  | | Xã Đạ ròn | |
|  | |  | | Xã Ka Đơn | |
|  | |  | | Xã Pró | |
|  | | HUYỆN ĐỨC TRỌNG | |  | |
|  | |  | | Xã Đa Quyn | |
|  | |  | | Xã N'Thôn Hạ | |
|  | |  | | Xã Tà Hine | |
|  | |  | | Xã Tà Năng | |
|  | | HUYỆN LÂM HÀ | |  | |
|  | |  | | Xã Đan Phượng | |
|  | |  | | Xã Tân Thanh | |
|  | | HUYỆN ĐAM RÔNG | |  | |
|  | |  | | Xã Đạ Long | |
|  | |  | | Xã Đạ M'Rong | |
|  | |  | | Xã Đạ Rsal | |
|  | |  | | Xã Đạ Tông | |
|  | |  | | Xã Liêng Srônh | |
|  | |  | | Xã Phi Liêng | |
|  | |  | | Xã Rô Men | |
|  | | HUYỆN DI LINH | |  | |
|  | |  | | Xã Gia Bắc | |
|  | |  | | Xã Sơn Điền | |
|  | | HUYỆN BẢO LÂM | |  | |
|  | |  | | Xã B' Lá | |
|  | |  | | Xã Lộc Bảo | |
|  | |  | | Xã Lộc Bắc | |
|  | |  | | Xã Lộc Lâm | |
|  | |  | | Xã Lộc Nam | |
|  | |  | | Xã Lộc Phú | |
|  | | HUYỆN ĐẠ HUOAI | |  | |
|  | |  | | Xã Đạ P’loa | |
|  | |  | | Xã Đoàn Kết | |
|  | |  | | Xã Phước Lộc | |
|  | | HUYỆN ĐẠ TẺH | |  | |
|  | |  | | Xã Đạ Pal | |
|  | |  | | Xã Hương Lâm | |
|  | |  | | Xã Quảng Trị | |
|  | | HUYỆN CÁT TIÊN | |  | |
|  | |  | | Xã Đồng Nai Thượng | |
|  | |  | | Xã Mỹ Lâm | |
|  | |  | | Xã Nam Ninh | |
| **37. TỈNH BÌNH PHƯỚC** | | | | **21** | |
|  | | HUYỆN BÙ ĐỐP | |  | |
|  | |  | | Xã Tân Thành | |
|  | |  | | Xã Hưng Phước | |
|  | |  | | Xã Tân Tiến | |
|  | |  | | Xã Thanh Hòa | |
|  | |  | | Xã Thiện Hưng | |
|  | |  | | Xã Phước Thiện | |
|  | | HUYỆN ĐỒNG PHÚ | |  | |
|  | |  | | Xã Đồng Tâm | |
|  | |  | | Xã Tân Lợi | |
|  | | HUYỆN LỘC NINH | |  | |
|  | |  | | Xã Lộc An | |
|  | |  | | Xã Lộc Hòa | |
|  | |  | | Xã Lộc Thạnh | |
|  | |  | | Xã Lộc Thiện | |
|  | |  | | Xã Lộc Thịnh | |
|  | |  | | Xã Lộc Tấn | |
|  | |  | | Xã Lộc Quang | |
|  | |  | | Xã Lộc Thành | |
|  | | HUYỆN BÙ ĐĂNG | |  | |
|  | |  | | Xã Đak Nhau | |
|  | |  | | Xã Đường 10 | |
|  | | HUYỆN HỚN QUẢN | |  | |
|  | |  | | Xã An Khương | |
|  | | HUYỆN BÙ GIA MẬP | |  | |
|  | |  | | Xã Bù Gia Mập | |
|  | |  | | Xã Đăk Ơ | |
| **38. TỈNH TÂY NINH** | | | | **20** | |
|  | | HUYỆN TÂN CHÂU | |  | |
|  | |  | | Xã Tân Đông | |
|  | |  | | Xã Tân Hòa | |
|  | |  | | Xã Suối Ngô | |
|  | |  | | Xã Tân Hà | |
|  | | HUYỆN TÂN BIÊN | |  | |
|  | |  | | Xã Tân Bình | |
|  | |  | | Xã Hòa Hiệp | |
|  | |  | | Xã Tân Lập | |
|  | | HUYỆN CHÂU THÀNH | |  | |
|  | |  | | Xã Biên Giới | |
|  | |  | | Xã Hòa Hội | |
|  | |  | | Xã Hòa Thạch | |
|  | |  | | Xã Ninh Điền | |
|  | |  | | Xã Thành Long | |
|  | |  | | Xã Phước Vinh | |
|  | | HUYỆN BẾN CẦU | |  | |
|  | |  | | Xã Long Phước | |
|  | |  | | Xã Long Khánh | |
|  | |  | | Xã Tiến Thuận | |
|  | |  | | Xã Lợi Thuận | |
|  | |  | | Xã Long Thuận | |
|  | | HUYỆN TRẢNG BÀNG | |  | |
|  | |  | | Xã Phước Chỉ | |
|  | |  | | Xã Bình Thạnh | |
| **39. TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU** | | | | **3** | |
|  | | HUYỆN XUYÊN MỘC | |  | |
|  | |  | | Xã Hòa Hiệp | |
|  | | HUYỆN CHÂU ĐỨC | |  | |
|  | |  | | Xã Đá Bạc | |
|  | |  | | Xã Suối Rao | |
| **40. TỈNH TRÀ VINH** | | | | **29** | |
|  | | HUYỆN CHÂU THÀNH | |  | |
|  | |  | | Xã Đa Lộc | |
|  | |  | | Xã Hòa Lợi | |
|  | |  | | Xã Lương Hòa | |
|  | |  | | Xã Mỹ Chánh | |
|  | |  | | Xã Song Lộc | |
|  | | HUYỆN CẦU KÈ | |  | |
|  | |  | | Xã Phong Phú | |
|  | | HUYỆN CÀNG LONG | |  | |
|  | |  | | Xã Huyền Hội | |
|  | | HUYỆN TRÀ CÚ | |  | |
|  | |  | | Xã An Quảng Hữu | |
|  | |  | | Xã Đại An | |
|  | |  | | Xã Đôn Châu | |
|  | |  | | Xã Đôn Xuân | |
|  | |  | | Xã Hàm Giang | |
|  | |  | | Xã Long Hiệp | |
|  | |  | | Xã Ngọc Biên | |
|  | |  | | Xã Phước Hưng | |
|  | |  | | Xã Tân Hiệp | |
|  | |  | | Xã Thanh Sơn | |
|  | | HUYỆN TIỂU CẦN | |  | |
|  | |  | | Xã Hùng Hòa | |
|  | |  | | Xã Long Thới | |
|  | |  | | Xã Ngãi Hùng | |
|  | |  | | Xã Tân Hòa | |
|  | |  | | Xã Tân Hùng | |
|  | | HUYỆN CẦU NGANG | |  | |
|  | |  | | Xã Kim Hòa | |
|  | |  | | Xã Long Sơn | |
|  | |  | | Xã Nhị Trường | |
|  | |  | | Xã Thạnh Hòa Sơn | |
|  | |  | | Xã Thuận Hòa | |
|  | |  | | Xã Trường Thọ | |
|  | | HUYỆN DUYÊN HẢI | |  | |
|  | |  | | Xã Ngũ Lạc | |
| **41. TỈNH VĨNH LONG** | | | | **1** | |
|  | | HUYỆN TRÀ ÔN | |  | |
|  | |  | | Xã Tân Mỹ | |
| **42. TỈNH AN GIANG** | | | | **18** | |
|  | | HUYỆN TRI TÔN | |  | |
|  | |  | | Xã Núi Tô | |
|  | |  | | Xã Lạc Quới | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Gia | |
|  | | HUYỆN TỊNH BIÊN | |  | |
|  | |  | | Thị trấn Tịnh Biên | |
|  | |  | | Xã An Nông | |
|  | |  | | Xã An Phú | |
|  | |  | | Xã Nhơn Hưng | |
|  | |  | | Xã Văn Giáo | |
|  | | HUYỆN AN PHÚ | |  | |
|  | |  | | Xã Khánh Bình | |
|  | |  | | Xã Nhơn Hội | |
|  | |  | | Xã Phú Hội | |
|  | |  | | Xã Quốc Thái | |
|  | |  | | Xã Khánh An | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Hội Đông | |
|  | |  | | Thị trấn Long Bình | |
|  | |  | | Xã Phú Hữu | |
|  | | THỊ XÃ TÂN CHÂU | |  | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Phương | |
|  | |  | | Xã Phú Lộc | |
|  | | HUYỆN CHÂU ĐỐC | |  | |
|  | |  | | Vĩnh Tế | |
|  | |  | | Vĩnh Ngươn | |
| **43. TỈNH KIÊN GIANG** | | | | **10** | |
|  | | HUYỆN GIỒNG RIỀNG | |  | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Phú | |
|  | | HUYỆN GIANG THÀNH | |  | |
|  | |  | | Xã Tân Khánh Hòa | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Điều | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Phú | |
|  | |  | | Xã Phú Mỹ | |
|  | |  | | Xã Phú Lợi | |
|  | | HUYỆN U MINH THƯỢNG | |  | |
|  | |  | | Xã Thạnh Yên A | |
|  | | HUYỆN AN BIÊN | |  | |
|  | |  | | Xã Nam Thái | |
|  | | HÀ TIÊN | |  | |
|  | |  | | Xã Mỹ Đức | |
| **44. TỈNH HẬU GIANG** | | | | **4** | |
|  | | HUYỆN PHỤNG HIỆP | |  | |
|  | |  | | Xã Hòa An | |
|  | |  | | Xã Tân Bình | |
|  | | HUYỆN LONG MỸ | |  | |
|  | |  | | Xã Lương Nghĩa | |
|  | |  | | Xã Xà Phiên | |
| **45. TỈNH SÓC TRĂNG** | | | | **44** | |
|  | | HUYỆN CHÂU THÀNH | |  | |
|  | |  | | Xã An Hiêp | |
|  | |  | | Xã An Ninh | |
|  | |  | | Xã Hồ Đắc Kiện | |
|  | |  | | Xã Phú Tâm | |
|  | |  | | Xã Phú Tân | |
|  | |  | | Xã Thiện Mỹ | |
|  | |  | | Xã Thuận Hòa | |
|  | | HUYỆN LONG PHÚ | |  | |
|  | |  | | Xã Long Phú | |
|  | |  | | Xã Tân Hưng | |
|  | |  | | Xã Trường Khánh | |
|  | | HUYỆN TRẦN ĐỀ | |  | |
|  | |  | | Xã Liêu Tú | |
|  | |  | | Xã Tài Văn | |
|  | |  | | Xã Thạnh Thới An | |
|  | |  | | Xã Thạnh Thới Thuận | |
|  | |  | | Xã Viên An | |
|  | | THỊ XÃ VĨNH CHÂU | |  | |
|  | |  | | Xã Lạc Hòa | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Hiệp | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Tân | |
|  | | HUYỆN MỸ TÚ | |  | |
|  | |  | | Xã Mỹ Phước | |
|  | |  | | Xã Mỹ Thuận | |
|  | |  | | Xã Mỹ Tú | |
|  | |  | | Xã Phú Mỹ | |
|  | |  | | Xã Thuận Hưng | |
|  | | HUYỆN THẠNH TRỊ | |  | |
|  | |  | | Xã Châu Hưng | |
|  | |  | | Xã Lâm Kiết | |
|  | |  | | Xã Thạnh Tân | |
|  | |  | | Xã Tuân Tức | |
|  | | HUYỆN NGÃ NĂM | |  | |
|  | |  | | Xã Long Bình | |
|  | |  | | Xã Mỹ Bình | |
|  | |  | | Xã Tân Long | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Biên | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Quới | |
|  | | HUYỆN MỸ XUYÊN | |  | |
|  | |  | | Xã Đại Tâm | |
|  | |  | | Xã Hòa Tú 2 | |
|  | |  | | Xã Tham Đôn | |
|  | |  | | Xã Thạnh Phú | |
|  | |  | | Xã Thạnh Qưới | |
|  | | HUYỆN CÙ LAO DUNG | |  | |
|  | |  | | Xã An Thạnh 3 | |
|  | |  | | Xã An Thạnh Đông | |
|  | |  | | Xã An Thạnh Nam | |
|  | | HUYỆN KẾ SÁCH | |  | |
|  | |  | | Xã An Mỹ | |
|  | |  | | Xã Kế Thành | |
|  | |  | | Xã Thới An Hội | |
|  | |  | | Xã Trinh Phú | |
| **46. TỈNH BẠC LIÊU** | | | | **8** | |
|  | | HUYỆN HỒNG DÂN | |  | |
|  | |  | | Xã Ninh Quới | |
|  | |  | | Xã Ninh Thạnh Lợi | |
|  | | HUYỆN HÒA BÌNH | |  | |
|  | |  | | Xã Minh Diệu | |
|  | |  | | Xã Vĩnh Thịnh | |
|  | | HUYỆN GIÁ RAI | |  | |
|  | |  | | Xã Phong Thạnh Đông | |
|  | | HUYỆN ĐÔNG HẢI | |  | |
|  | |  | | Xã An Trạch A | |
|  | |  | | Xã Long Điền | |
|  | |  | | Xã Long Điền Đông A | |
| **47. TỈNH CÀ MAU** | | | | **11** | |
|  | | HUYỆN TRẦN VĂN THỜI | |  | |
|  | |  | | Xã Khánh Bình Tây Bắc | |
|  | |  | | Xã Khánh Hưng | |
|  | | HUYỆN U MINH | |  | |
|  | |  | | Xã Khánh Hòa | |
|  | |  | | Xã Khánh Lâm | |
|  | |  | | Xã Khánh Thuận | |
|  | |  | | Xã Nguyễn Phích | |
|  | | HUYỆN ĐẦM DƠI | |  | |
|  | |  | | Xã Ngọc Chánh | |
|  | |  | | Xã Quách Phẩm Bắc | |
|  | |  | | Xã Tân Duyệt | |
|  | |  | | Xã Thanh Tùng | |
|  | |  | | Xã Trần Phán | |
| **48. TỈNH ĐỒNG THÁP** | | | | **8** | |
|  | | HUYỆN TÂN HỒNG | |  | |
|  | |  | | Xã Tân Hộ Cơ | |
|  | |  | | Xã Thông Bình | |
|  | |  | | Xã Bình Phú | |
|  | | HUYỆN HỒNG NGỰ | |  | |
|  | |  | | Xã Thường Phước 1 | |
|  | |  | | Xã Thường Thới Hậu A | |
|  | |  | | Thường Thới Hậu B | |
|  | |  | | Tân Hội | |
|  | |  | | Bình Thạnh | |
| **49. TỈNH LONG AN** | | | | **20** | |
|  | | HUYỆN TÂN HƯNG | |  | |
|  | |  | | Xã Hưng Hà | |
|  | |  | | Xã Hưng Điền B | |
|  | |  | | Xã Hưng Điền | |
|  | | HUYỆN VĨNH HƯNG | |  | |
|  | |  | | Xã Hưng Điền A | |
|  | |  | | Xã Thái Trị | |
|  | |  | | Xã Thái Bình Trung | |
|  | |  | | Xã Tuyên Bình | |
|  | | HUYỆN MỘC HÓA | |  | |
|  | |  | | Xã Thạnh Trị | |
|  | |  | | Xã Bình Hòa Tây | |
|  | |  | | Xã Bình Tân | |
|  | |  | | Xã Bình Thạnh | |
|  | |  | | Xã Bình Hiệp | |
|  | |  | | Xã Khánh Hưng | |
|  | | HUYỆN THẠCH HÓA | |  | |
|  | |  | | Xã Tân Hiệp | |
|  | |  | | Xã Thuận Bình | |
|  | | HUYỆN ĐỨC HUỆ | |  | |
|  | |  | | Xã Mỹ Quý Đông | |
|  | |  | | Xã Mỹ Quý Tây | |
|  | |  | | Xã Mỹ Thạnh Tây | |
|  | |  | | Xã Bình Hòa Hưng | |
|  | |  | | Xã Mỹ Bình | |